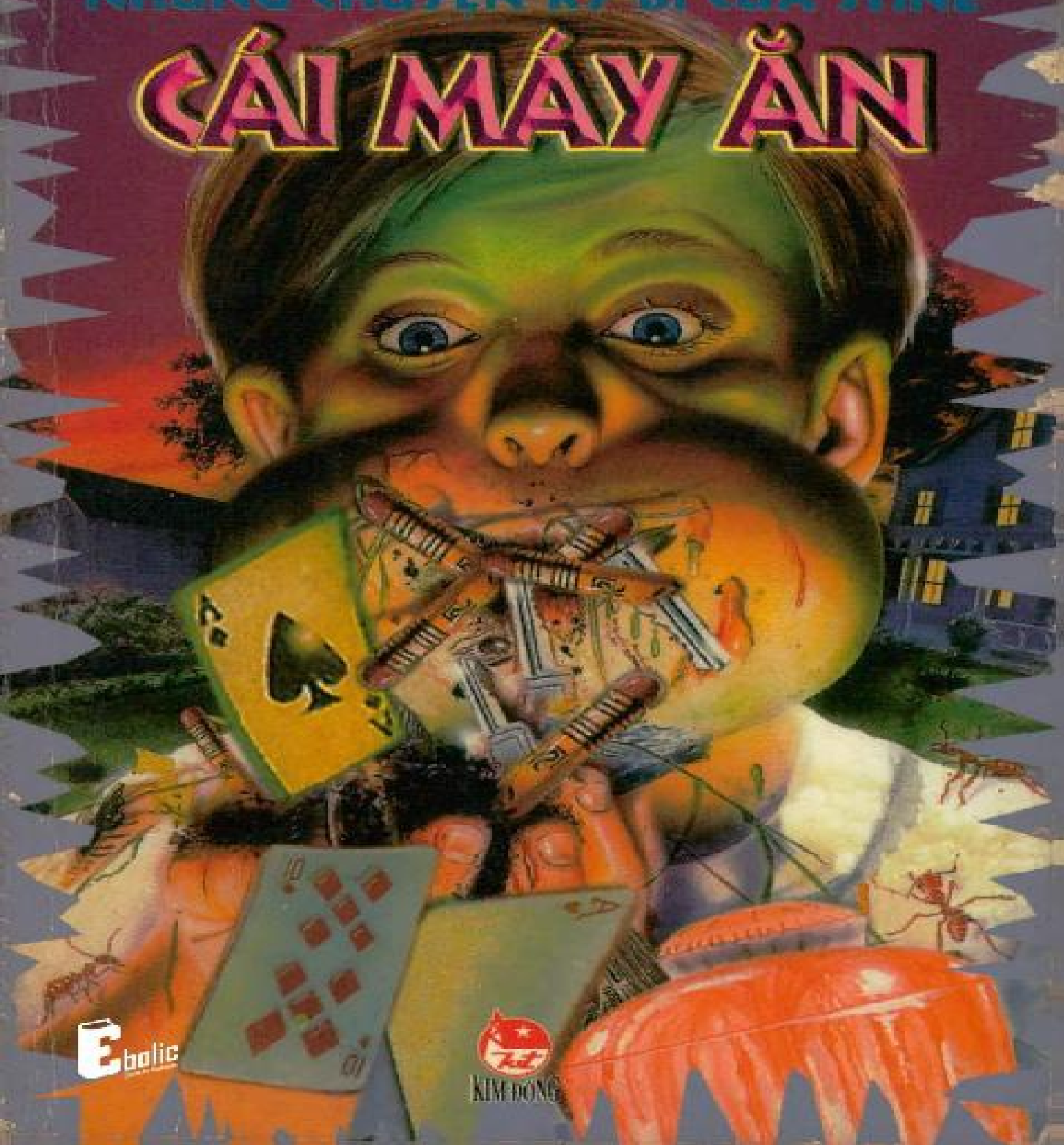


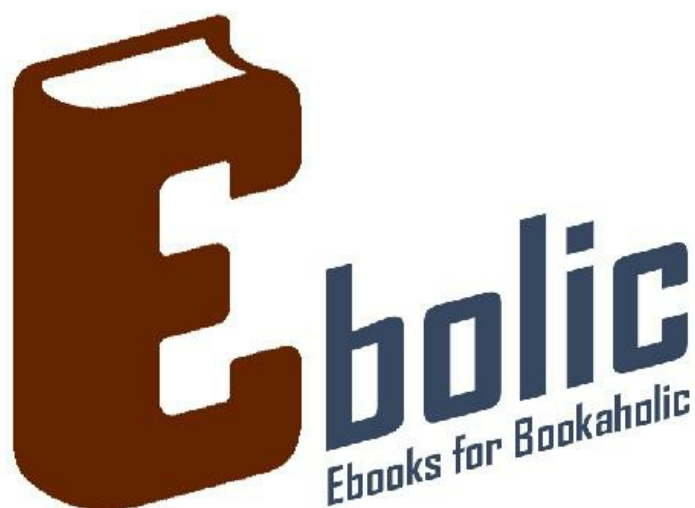
R. L. STINE

NHỮNG CHUYỆN KỶ BÍ CỦA STINE

CÁI MÁY ĂN



Tác phẩm: **[Những chuyện kỳ bí] Cái máy ăn**
Nguyên tác: **[Ghosts of Fear Street] 11: The boy who ate Fear Street**
Thể loại: **Rùng rợn, Thiếu nhi**
Tác giả: **R. L. Stine**
Dịch giả: **Quách Đăng Tuấn Nghĩa**
Nhà xuất bản: **Kim Đồng**
Năm xuất bản: **1/2002**



Dự án Ebolic #48

Chụp sách: **Thanhbt**

Đánh máy: **Lemontree123**

Soát lỗi: **Tornad**

Điều hành & xuất bản: **Tornad**

Ngày hoàn thành: **25/10/2017**

Ebolic là dự án chế bản ebook do **Bookaholic** thực hiện. Chúng tôi hoạt động hoàn toàn phi lợi nhuận và dựa trên tinh thần tự nguyện, với mục đích mang đến cho độc giả những đầu sách hay và lan tỏa văn hóa đọc cho cộng đồng. Chúng tôi khuyến khích độc giả mua sách in, và chỉ nên tìm đến ebook này khi không thể tiếp cận ấn phẩm sách.

Liên hệ với Ebolic qua:

Email: ebook@bookaholic.vn

Group: facebook.com/groups/ebolic

Fanpage: facebook.com/EbolicEbook

MỤC LỤC

[•1•](#)

[•2•](#)

[•3•](#)

[•4•](#)

[•5•](#)

[•6•](#)

[•7•](#)

[•8•](#)

[•9•](#)

[•10•](#)

[•11•](#)

[•12•](#)

[•13•](#)

[•14•](#)

[•15•](#)

[•16•](#)

[•17•](#)

[•18•](#)

[•19•](#)

[•20•](#)

[Lời bạt của nhà văn Nguyễn Đông Thức](#)

Cuốn sách này là một tác phẩm giả tưởng. Những tên tuổi, các nhân vật, các địa danh và các tình tiết đều là sản phẩm của trí tưởng tượng của tác giả. Bất kỳ sự trùng hợp nào về các sự kiện có thật, địa phương có thật hoặc con người còn sống hay đã chết đều hoàn toàn là ngẫu nhiên.

— Sam, cậu phải tới ngay! – Kevin, bạn thân của tôi nài nỉ qua điện thoại.

— Kevin, tớ nhắc lại lần thứ mười nhé: Tớ sẽ không đến nếu cậu không nói là *để làm gì*.

Kevin đáp:

— Tớ đã nói với cậu rồi. Tớ không thể cho cậu biết được. Nếu vậy thì chẳng còn gì là bất ngờ nữa cả.

Tên tôi là Sam Kinny, và điều đầu tiên các bạn nên biết về tôi là tôi rất ghét sự ngạc nhiên. Tại sao? Tôi cũng chẳng biết tại sao nữa. Tôi ghét, có vậy thôi.

Còn một điều nữa tôi ghét, đó là khi bị mọi người béo má.

Bạn bè của bố mẹ tôi rất hay béo má tôi. Có một số thầy cô cũng làm thế. Cũng có thể đó là vì mặt tôi rất tròn, mái tóc vàng hoe, đôi mắt to màu xanh da trời và lông mi rất dài. Tệ hơn cả là hai má tôi rất hồng hào. Mọi người đều nói là tôi rất xinh. Và béo má tôi.

Chẳng có ai béo má Kevin cả. Kevin có vẻ rất rắn rỏi, đúng như cái bề ngoài tôi muốn có.

Kevin có mái tóc nâu lúc nào cũng rối bù. Và có một cái sẹo nhỏ trên má phải, đó là do Lissa em gái nó chẳng may cào phải trong khi hai đứa tập karate.

Kevin nài nỉ:

— Sam, cậu phải sang đây. Mẹ tớ bắt đầu nấu bữa tối, và mẹ tớ đang nấu tất cả những món yêu thích của cậu.

— Thật không? – Tôi hỏi. – Mì ống và pho mát? Bánh ngọt trắng miêng với nho trắng và thực quỳ chứ?

— Phải. – Kevin đáp. – Tất cả các món ăn màu trắng, như mọi khi.

Tôi phản đối:

— Cậu nói “như mọi khi” nghĩa là thế nào? Có phải *tớ lúc nào cũng chỉ ăn* thức ăn màu trắng thôi đâu.

— Ồ, phải. – Kevin thách thức tôi. – Thử gọi tên một thức ăn nào cậu ăn mà không phải màu trắng xem nào. Nói đi, chỉ một thứ thôi xem nào.

Tôi nói:

— Coca-Cola. Tớ thích uống Coca-Cola, vì Coca-Cola không phải màu trắng. Màu nâu.

Kevin nhắc tôi:

— Cậu chẳng bao giờ uống Coca-Cola cả. Cậu uống Sprite. Và thực tế là Sprite màu trắng.

Được rồi. Tôi có thể nói gì được nhỉ. Kevin nói đúng. Tôi chỉ ăn những thức ăn màu trắng. Tại sao thế nhỉ?

Tôi biết câu trả lời rồi.

Tại vì tôi thích những thứ đó.

Một số bạn của tôi nghĩ rằng chỉ ăn những thức ăn màu trắng là một sự kỳ quặc. Nhưng Lissa thì không nghĩ vậy. Đó là bởi tất cả mọi bữa trưa nó chỉ ăn đúng một thứ đồ ăn. Bơ lạc và thạch. Ngoài ra nó không bao giờ ăn một thứ gì khác vào bữa trưa – chưa từng.

Kevin hỏi:

— Vậy cậu sẽ đến chứ? Đúng không?

— Tớ cho là vậy. – Tôi nhượng bộ. Mì ống và pho mát là món ăn ưa thích nhất của tôi. Tôi *không* đời nào chịu bỏ qua. Ngay cả vì thế mà phải đến nhà Kevin để xem một thứ *bất ngờ*.

Tôi chạy xuống tầng một và vớ lấy áo khoác trong tủ chìm để ở

ngoài hành lang. Rồi vào bếp xin phép mẹ để đi.

Mẹ tôi ngồi ở bàn bếp, khâu mái tóc vàng của một con búp bê lớn. Fred, em gái tôi đang ngồi xôm bên cạnh. Fred rất thích nhìn mẹ tôi làm búp bê.

Mẹ tôi làm rất nhiều búp bê. Và mẹ tôi làm búp bê rất giỏi. Mẹ tôi làm búp bê đủ cỡ – con to, con nhỏ, có con cao bằng tôi. Mẹ bán búp bê khắp cả nước. Mọi người thật sự thích búp bê mẹ tôi làm.

— Mẹ, con sang nhà Sullivans để ăn tối. Nhà bạn ấy có mì ống và phó mát. Được không ạ?

Mẹ tôi biết rõ tôi thích ăn mì ống và phó mát đến thế nào.

— Được. – Mẹ tôi nhìn lên và mỉm cười.

Bố tôi đi vào phòng, tay cầm tuốc nơ vít:

— Ăn tối à? Đã đến giờ ăn tối rồi sao?

Mẹ đáp:

— Sắp. Em sẽ bắt đầu ăn tối ngay khi nào anh buộc chặt cái khuỷu tay trái này hộ em.

Bố đáp:

— Không có gì khó khăn cả.

Bố cúi xuống và buộc chặt khuỷu tay của con búp bê, chứ không phải khuỷu tay mẹ. Bố rất khéo tay. Bố có thể sửa chữa mọi thứ.

Tôi bước ra cửa sau:

— Con chào bố mẹ ạ!

Tôi nghĩ đến mì ống và phó mát, và chạy suốt bốn lô nhà để đến nhà Kevin. Khi tôi đến nơi, Kevin và Lissa đang tập karate trên bãi cỏ trước nhà.

— Uých! Ya! Hấp! – Lissa hét.

— Uyeh! Hự! Pắc! – Kevin hét lại.

Hai anh em xoay quanh nhau, tay khoa lên thành vòng tròn trong không trung. Rồi bằng một động tác nhanh nhẹn, Lissa nhảy tới Kevin và quật nó nằm ngửa.

Lissa mười một tuổi, kém Kevin và tôi hai tuổi. Nhưng nó khỏe hơn nhiều so với hai đứa chúng tôi. Nó có mái tóc nâu dài, đôi mắt to màu nâu và mũi lấm tấm tàn nhang. Nó ghét những vết tàn nhang đó chẳng kém gì tôi ghét hai cái má hồng của mình.

— Ê! Mày học được ở đâu cái đó thế? – Kevin lăm bắm, ngồi dậy và xoa lưng.

Lissa nhe răng cười:

— Em học cô Sylvie.

Tôi hỏi:

— Cô Sylvie là ai?

Kevin lăm bắm:

— Lissa, rất cảm ơn nhé. Thế là mày đã làm hỏng chuyện bất ngờ của tao rồi.

— Không phải lỗi của em. – Lissa thối phù mái tóc bom bê xõa xuống ngang mắt. – Chính anh hỏi em học được thế võ đó ở đâu đấy chứ.

— Ê này, các cậu. Cô Sylvie là ai vậy? – Tôi hỏi lại.

Kevin giải thích:

— Đó là bà cô già của chúng tớ. Cô tới ở với chúng tớ vài tháng. Cô chính là một điều bất ngờ.

— Bà cô của các cậu là một điều bất ngờ ư?

Tôi hỏi với vẻ hoài nghi:

— Bất ngờ kiểu gì vậy?

Lissa huên hoang:

— Ô, cô Sylvie là tổng hợp những chuyện lạ thường.

Kevin nói thêm:

— Cậu chưa bao giờ được gặp một người nào như cô đâu! Lần cuối cùng cô gặp bọn tớ là khi bọn tớ còn bé tí. Vì thế chúng tớ không hề biết gì về Cô-Sylvie-Vĩ-Đại cả – cho đến tận bây giờ!

— Đi nào. – Kevin nhảy lên. – Cậu phải gặp cô mới được.

Nó đi trước dẫn đường vào nhà.

Vừa bước về phía bếp tôi đã hít hít không khí và hỏi:

— Mùi gì thế nhỉ?

Kevin đáp:

— Chắc là cô Sylvie đang nấu một món gì đặc biệt đấy mà.

Đặc biệt có thể đúng là cách miêu tả mùi của cái món mà cô Sylvie đang nấu. Hoặc cũng có thể nói là *khó chịu*.

— Cô kia kia. – Lissa thì thầm khi chúng tôi đứng lại ở ngưỡng cửa nhà bếp.

Khi nhìn thấy cô Sylvie đứng cạnh bếp lò tôi có thể nói ngay là cô khác với tất cả những bà cô khác mà tôi từng gặp từ trước đến nay.

Tôi muốn nói là trông cô giống như bà nội – một người già với mái tóc bạc trắng và làn da nhăn nheo. Nhưng cô mặc một chiếc quần màu hồng tươi, chiếc áo len màu cam sáng và một chiếc áo chui màu đen. Ngoài ra cô còn đội một chiếc mũ chơi bóng chày với lưới quay ra đằng sau, giống hệt cái cách tôi đang đội.

Cô đứng trước một cái nồi to, quấy thứ gì bên trong nồi bằng một chiếc thìa gỗ dài.

Tùng dĩa cỏ, hương liệu và những thứ gì khác có trời mà biết trông giống như rễ cỏ đặt trên chiếc bàn bên cạnh bếp lò. Cô với lấy một bó

rễ và bắt đầu bỏ vào nồi. Rồi cô ngừng tay, hỏi:

— Không có rễ cây diên vĩ à?Ồ! Dĩ nhiên là không! Cháu nói hoàn toàn đúng. Rễ cây diên vĩ là để làm nước hoa, chứ không phải để nấu ăn! – Cô Sylvie lấy mu bàn tay gõ gõ lên đầu. – Sao tôi hay quên thế không biết!

Tôi ngهن cổ và nhìn khắp phòng. Ngoài cô Sylvie ra, hoàn toàn không có một ai ở đó.

Tôi thì thầm:

— Cô đang nói chuyện với ai vậy?

Kevin đáp:

—Ồ, cô Sylvie thích nói chuyện với những người đã chết. Cô nói là họ có rất nhiều lời khuyên bảo có ích.

Tôi hét lên:

— Cô *cái gì*?

Cô Sylvie quay phắt lại:

— A, chào các cháu. Bữa tối sắp xong rồi!

Lissa giới thiệu:

— Cô Sylvie, đây là Sam bạn chúng cháu. Hôm nay bạn ấy đến ăn tối với nhà ta.

Tôi lùi khỏi cửa bếp. *Không đời nào* tôi chịu ăn những thứ đựng trong cái nồi kia. **KHÔNG ĐỜI NÀO!**

Kevin nắm lấy cánh tay tôi kéo tới:

— Nào, cậu phải nói chuyện với cô Sylvie mới được. Cô ấy là người dễ sợ.

Tôi cố giảng ra và thì thầm nói:

— Có thể cô ấy thích nói chuyện với ông nội tớ hơn cũng nên? Ông

tớ chết rồi. Tớ sẽ giới thiệu cô với ông tớ. Nhưng tớ phải về nhà đã để hỏi xem ông tớ tên là gì.

— Sam, đừng bẽn lễn thế. — Cô Sylvie đi về phía tôi. Cô chạm rãi giờ những ngón tay nhăn nheo về phía tôi, và béo má. — Cháu xinh quá.

Kevin và Lissa cười khúc khích.

Cô Sylvie cũng cười lục cục và dẫn tôi đến cạnh bếp lò. Cô cầm cái thìa gỗ lên và lại bắt đầu quấy.

Cô mỉm cười hỏi:

— Cháu có muốn nếm một tí không?

— KHÔNG! Cháu muốn nói là cảm ơn cô, cháu không nếm ạ. — Tôi nói và lùi lại, trước khi cái mùi đó làm tôi phát ọe.

Cô Sylvie cầm tay tôi:

— Nào. Nào. Chỉ nếm một tí thôi mà.

Cô nhắc cái thìa lên khỏi nồi.

Tôi há hốc miệng.

Một con vật gầy guộc có đủ chân và tay đang nhìn tôi. Tôi hãi hùng nhìn nó đang cố vùng thoát khỏi cái thìa.

Cô Sylvie nhắc lại:

— Chỉ nếm thôi mà.

Cô ấn cái thìa vào môi tôi.

Tôi mím môi thật chặt. Và lắc đầu điên cuồng từ chối.

Cô Sylvie càng nắm chặt cổ tay tôi hơn.

Cô nhìn trừng trừng vào mắt tôi.

Cô nói:

— Ta kiên quyết đấy. Há miệng to ra – NÀO!

Tôi hét thật to:

— KHÔNG!

Tôi giật khỏi tay cô Sylvie và chạy ra hành lang.

Nhưng Kevin và Lissa đã đứng chặn ở cửa. Kevin nắm lấy vai tôi:

— Ê này, Sam. Thôi nào. Cậu không cần phải nếm nếu không muốn mà.

Tôi ngoái lại nhìn. Cô Sylvie đang đứng cạnh bếp lò mỉm cười với tôi, nói:

— Đúng đấy, Sam. Chẳng là cô cứ tưởng cháu thích nếm. Đó là món ăn đặc biệt mà cô học được tại một hòn đảo nhỏ ở Nam Thái Bình Dương. Món mực hầm. Rất ngon.

Lissa nói:

— Sam không thích ăn thử bất cứ món nào mới. Bạn ấy chỉ biết ăn những thức ăn màu trắng nhạt nhẽo và cũ rích thôi.

Cô Sylvie nheo mắt nhìn tôi:

— Cháu cần phải ăn nhiều hơn thế mới được.

Tôi thú nhận:

— Không, không cần ạ.

Nụ cười của cô Sylvie trở nên lạnh nhạt:

— Sam, cháu chưa hiểu. Đó không phải là một câu hỏi – cháu *phải* ăn nhiều hơn như vậy kia!

Cô Sylvie quay lưng lại và lại bắt đầu quấy cái nồi.

Kevin kéo tôi ra hành lang:

— Đi, tớ muốn cậu xem cái này. Ở trên gác.

Kevin và Lissa nghĩ rằng cô Sylvie dễ sợ, còn tôi nghĩ rằng cô thật rùng rợn.

Lên đến tầng trên tôi hỏi:

— Cậu muốn tớ nhìn thấy cái gì nào?

Kevin đáp:

— Phòng của cô Sylvie. Đầy những thứ linh tinh không thể nào tin nổi mà cậu chưa bao giờ nhìn thấy đâu.

Chúng tôi bước vào phòng của cô Sylvie. Chỉ mới mấy ngày trước đây nó còn là một phòng ngủ bình thường, với những bức tranh treo trên tường, một cái giường lớn với đầu giường bằng gỗ sồi. Và một tấm thảm sặc sỡ trải dưới sàn.

Bây giờ tất cả những cái đó đã biến mất. Ngay cả cái giường.

Tôi hỏi:

— Thế cô ấy ngủ ở đâu?

Kevin chỉ một cái chiếu cói trải trên sàn nhà:

— Cô Sylvie không thích bó buộc. Cô nói nếu để cho quá nhiều thứ vây quanh mình thì các linh hồn sẽ mất nhiều thì giờ mới tìm được bạn.

Ngay lúc đó tôi đã quyết định là phải chất vào phòng mình càng nhiều đồ đạc càng tốt.

Kevin từ cuối phòng gọi tôi:

— Sam, cầm lấy cái này này! – Nó chỉ vào một cái mặt nạ bằng gỗ treo trên tường. Miệng cái mặt nạ vắn vẹo trong một nụ cười dễ sợ.

— Kinh quá. – Tôi quay đi không nhìn vào hai hốc mắt đen ngòm. Dường như nó đang nhìn xuyên qua tôi.

Lissa nói:

— Có gì mà sợ. Đó là một cái mặt nạ làm thuốc của một bộ lạc cổ ở

miền núi. Cô Sylvie nói rằng khi bị ốm mà đeo cái mặt nạ đó lên thì nó sẽ xua đuổi tất cả mọi thứ vi trùng khỏi cơ thể người ta.

Tôi quay lưng lại cái mặt nạ:

— Thế cô Sylvie có cho là cái mặt nạ đó có tác dụng thật sự không?

Kevin đáp:

— Cô cũng không chắc lắm. Nhưng cô nói rằng điều rất quan trọng là nó giữ cho đầu óc tỉnh táo.

Lissa nói thêm:

— Ừ. Cô còn nói là ngay cả những điều không thể cũng là có thể, dấu cho điều đó nghĩa là thế nào.

Tôi đi quanh phòng, ngắm nghía những đồ đạc của cô Sylvie. Tôi nhìn thấy trên tường, bên trên chiếc chiếu ngủ là cái bắt mòng của người Indian. Hè năm ngoái khi đi cắm trại tôi đã từng làm một cái. Đó là một cái vòng bằng gỗ to, bên trong có chằng dây làm thành một cái lưới. Cái bắt mòng dùng để ngăn những ác mòng lại và để cho các giấc mơ đẹp đi qua.

— Sam, nhìn cái này này! – Lissa giơ một chiếc gương bạc vào mặt tôi. Đúng lúc tôi thoáng nhìn thấy hình mình phản chiếu trong đó thì Lissa lật nhanh cái gương lại.

Tôi há hốc miệng.

Hàng chục đôi mắt đen nhìn tôi.

Lissa giải thích:

— Những đôi mắt này được khắc vào gỗ. Trông gần như thật, đúng không?

Tôi thì thấy *hoàn toàn* giống như thật, và tôi gật đầu đồng ý.

Tôi đi quanh phòng một hồi nữa, xem xét bộ sưu tập của cô Sylvie. Trên chiếc tủ áo có một cái vại đựng đầy kem lạnh và hàng chục hàng

chục viên pha lê. Hồng, đỏ thắm, xanh lá cây, đỏ tươi – tất cả lấp lánh trong ánh sáng tỏa xuống từ ngọn đèn đầu giường.

Tôi đi về phía cuối phòng, và đứng lại trước một cái bể cá.

Tôi nhòm vào trong.

Trống rỗng.

Bà Sullivans từ tầng dưới gọi lên:

— Các con, bữa tối xong rồi!

Lissa kêu lên:

— Đi thôi! Em đói rồi.

Lissa và Kevin nhảy khỏi phòng, trên đường ra chúng tắt phụt đèn.

— Ê này, cảm ơn các cậu nhé. – Tôi nói và đứng trong bóng đêm tối mò.

Tôi đi ra cửa, và giẫm phải cái chiếu ngủ.

Ôi, không! Mình đang đứng trên cái giường của cô Sylvie. Đi nguyên giày. Cô Sylvie sẽ không thích thế đâu.

Kevin từ tầng dưới gọi lên:

— Sam! Nhanh lên! Đói lắm rồi!

Tôi làu bàu:

— Được rồi, Kevin. Không có vấn đề gì.

Tôi rón rén đi trên chiếu.

Và cảm thấy điều gì đó.

Có cái gì đó đang bò lên chân tôi.

Mỗi lúc một cao hơn.

Tôi chạy vụt ra khỏi cái chiếu.

Và lao bổ ra hành lang có ánh sáng.

Tôi nhìn xuống chân – và gào lên rùng rợn.
— Rắnnnnnnnn!

— Rắn! Một con rắn! Cứu tôi với! – Tôi kêu lên.

Cả nhà Sullivans ủa lên gác.

Tôi gào lên:

— Gỡ nó ra khỏi chân cháu!

Tôi giãy chân mạnh hết sức. Nhưng con rắn vẫn cuốn quanh. Mỗi lúc một chặt hơn.

Tôi hét lên:

— Chân cháu... chân cháu tức quá! Gỡ nó ra đi!

Cô Sylvie lẩm bẩm:

— Ôi, con thân yêu.

Lúc này cô không đội cái mũ chơi bóng chày nữa. Thay vì như vậy, cô giắt hai cái lông chim dài màu hồng trên tóc. Cô lắc đầu, hai cái lông chim rung rung.

— Shirley, làm sao con ra được thế? – Cô Sylvie chạm ngón tay vào con rắn. Rồi cô cúi xuống và gỡ con rắn khỏi chân tôi. – Quay về chỗ của con đi. – Cô nói và hôn lên đầu con rắn.

Kevin kêu lên:

— Con rắn Shirley là một con vật nuôi hiền lành đấy chứ?

— Ủ, cũng hiền lành. – Tôi nói, hy vọng là giọng không run quá.

Bà Sullivans quàng tay qua vai tôi:

— Mẹ nghĩ là chú rắn Shirley làm cho Sam sợ. Chúng ta phải làm thế nào để chắc chắn là Shirley không bị sống ra lần nữa. Thôi, bây giờ cả nhà xuống ăn tối.

Tôi băn khoăn không hiểu Shirley có phải là rắn độc không, nhưng

lại quyết định tốt hơn hết là không hỏi làm gì.

Mọi người ngồi vào bàn. Cô Sylvie đập lên cái ghế bên cạnh, nói:

— Sam, cháu đến đây ngồi bên cạnh ta. Ta xin lỗi vì con Shirley làm cho cháu sợ.

— Không đâu ạ. – Tôi nói dối. – Con rắn đó chỉ làm cháu bị bất ngờ, có thể thôi ạ.

— Cháu có thích bộ sưu tập nho nhỏ của ta không? – Cô hỏi: – Ta đặc biệt quý những viên pha lê ấy. Cháu biết không, một số người tin rằng pha lê có phép màu. Nhưng ta thích chúng chủ yếu là vì màu sắc của chúng mà thôi.

Lissa giải thích:

— Cô Sylvie biết tất cả mọi chuyện về các phép màu nhiệm.

Kevin nói thêm:

— Và cô biết nhiều thứ về thế giới tâm linh. Cô đã đi rất nhiều nước và thu thập được nhiều câu chuyện về những linh hồn cổ và những phép thuật.

Tôi thấy rõ là Kevin và Lissa thấy cô Sylvie thật hoàn hảo. Tôi cho là cũng hay nếu có một bà cô biết tất cả mọi chuyện kỳ bí. Nhưng tôi vẫn thấy ở bà cô này có cái gì đó rờn rợn.

— Và ngày mai cô sẽ bắt đầu việc nghiên cứu mới nhất của mình, ngay tại Shadyside. Rất hấp dẫn, và ta rất sốt ruột. – Cô Sylvie vỗ tay.

Tôi hỏi:

— Cô nghiên cứu gì ở Shadyside này ạ?

Mắt cô Sylvie sáng lên:

— Phố Fear. Ta đã nghe rất nhiều câu chuyện về phố đó. Những con ma trong Rừng phố Fear. Những ngôi nhà cây bị ma ám. Một cái hang bí ẩn nơi trú ngụ của những người bóng tối.

Cô Sylvie nói tiếp:

— Thực ra ta chưa bao giờ nhìn thấy con ma nào. Nhưng ta nghe nói rằng nhiều người ở Shadyside đã từng thấy ma.Ồ, thật thích thú nếu được gặp một người trong số đó.

Bà Sullivans cười:

— Cháu mong là cô sẽ không bị thất vọng. Chúng cháu *sống* ở đây, nhưng chưa bao giờ nhìn thấy một con ma nào. Và Sam thì sống ở ngay phố Fear.

Cô Sylvie nhìn tôi:

— Thật thế ư, Sam? Cháu sống ở ngay phố Fear à?

Tôi gật đầu.

— Vậy? – Cô Sylvie nhìn chăm chăm vào mắt tôi.

— Vậy gì kia ạ?

Cô hỏi: :

— Vậy cháu đã nhìn thấy con ma nào chưa?

Tôi đáp:

— O, chưa ạ. Mọi người đều nói là nếu sống ở phố Fear thì sẽ thấy rất nhiều điều kỳ lạ xảy ra với mình. Nhưng cháu sống ở phố Fear từ bé, vậy mà chưa hề thấy điều kỳ lạ nào xảy ra với cháu cả.

Bà Sullivans nói:

— Đúng đấy, Sam. Bác nghĩ rằng chắc đó chỉ là những chuyện bịa. Những chuyện bịa ngớ ngẩn.

Lissa hét lên:

— Con đói lắm rồi! Chúng ta ăn thôi!

Bà Sullivans mở nắp một chiếc âu lớn khói nghi ngút đựng món mực hầm.

Tôi đẩy ghế khỏi bàn:

— Cháu... cháu chưa thấy đói. Cho phép cháu xin lỗi được không ạ?

Cô Sylvie kêu lên:

— Nhất định là cháu đói rồi! Đừng lo, cháu yêu. Món này không dành cho cháu. Món của cháu đây cơ.

Cô Sylvie bắt đầu mở nắp một cái đĩa trước mặt cô.

Tôi nín thở.

Tôi không muốn nhìn.

Khi cái nắp được dỡ ra, Kevin thông báo:

— Mì ống và pho mát. Thấy chưa, tớ đã bảo cậu là mẹ tớ nấu cho cậu món đó mà.

Lissa nói:

— Chúng tớ đã dặn cô Sylvie là cậu sẽ không ăn món mực của cô đâu. Chúng tớ đã giải thích với cô là cậu rất khảnh ăn.

Trong khi ăn mì ống và pho mát, tôi cảm thấy rõ đôi mắt của cô Sylvie đang nhìn mình.

Cô nói về tư lự:

— Đôi khi khảnh ăn có vẻ là sang trọng.

Lissa hỏi:

— Cô Sylvie, cô nói thế nghĩa là gì ạ?

— Ta có lần đọc được một câu chuyện cổ tích của vùng Trung Đông kể về một chú bé rất khảnh ăn, sáng trưa chiều tối lúc nào cũng chỉ ăn một món là đậu trắng và cơm trắng. Chú bé chỉ ăn độc một món đó.

Một ngày kia chú và hai cậu bé làng bên đi dạo trong rừng. Chúng

tìm được một bụi dâu đất rất khác thường. Bụi dâu có màu đỏ tươi. Và trên mỗi chiếc lá có một quả dâu đen nhỏ xíu. Nhỏ hơn cả hạt đậu.

Hai cậu bé làng bên vội vàng nhặt hàng vốc dâu nhỏ. Chưa bao giờ chúng được nếm một thứ gì thơm ngọt đến thế. Chúng ăn một hồi cho đến khi bụi dâu không còn quả nào.

Rồi chúng đi về nhà – và ăn hết tất cả các thứ thức ăn có trong chạn. Chúng đi lang thang khắp làng, ngày qua ngày để tìm thức ăn. Chúng béo lên, ngày càng béo lên, nhưng chúng không thể nào ngừng ăn.

Thằng bé khánh ăn không thể nào tin nổi những điều đã xảy ra đối với bạn nó. Nó kinh hoàng nhìn hai thằng bé kia tấn công tới những mẫu vụn bánh mì cuối cùng.

Hai đứa bé lớn nhanh đến nỗi da chúng không thể nào chịu nổi. Da chúng không thể giãn thêm được phân nào nữa. Nhưng chúng không thể nào thôi không ăn. Chúng đi tới các làng khác và ăn tất cả những thức ăn chúng tìm thấy ở đó. Và rồi điều đó đã xảy ra.

Lissa nhướn mày:

— Xảy ra chuyện gì?

Cô Sylvie gật đầu vẻ hiểu biết:

— Những thằng bé tội nghiệp ấy nổ tung. Tung tóe ruột gan lên khắp mọi nơi.

Một thìa mì đang tắc lại trong họng tôi và tôi bắt đầu nghẹn. Bà Sullivans vỗ vỗ lên lưng tôi, kêu lên:

— Thật là một câu chuyện kinh khủng.

Cô Sylvie tán thành:

— Phải, ta cũng nghĩ như thế. Nào, ai muốn ăn tráng miệng nào? Sam, ta cuộc là cháu rất sốt ruột ăn món tráng miệng? Đúng không nào?

Tôi đáp:

— KHÔNG! Cháu muốn nói là cảm ơn cô, cháu không ăn tráng miệng ạ. Cháu no rồi.

Cô Sylvie nói:

— Chẳng có nghĩa lý gì cả. Ta làm món này đặc biệt riêng cho cháu đấy. Bánh pút đình gạo. Món yêu thích của cháu!

Cô Sylvie xúc mấy thìa bánh pút đình gạo vào bát và đặt trước mặt tôi. Rồi cô chăm chăm nhìn chờ tôi nếm thử.

Tôi xúc một tí và ăn. Rất ngon. Đó là món bánh pút đình ngon nhất mà tôi từng được nếm.

— Cái này ngon quá. – Tôi nuốt chửng một miếng to.

Tôi xúc một thìa nữa, lần này có mấy quả nho.

Tôi nhai mấy quả nho, và kinh hoàng kêu to.

Tôi cảm thấy mặt nóng bừng lên.

Lưỡi và miệng bắt đầu bỏng rát.

Tôi kêu lên, nhảy chồm ra khỏi ghế:

— Cứu cháu với! Miệng cháu như có lửa đốt ấy!

Bà Sullivans đưa cho tôi một cốc sữa. Tôi nốc một hơi. Rồi tôi lại đưa tay vớ lấy cốc sữa của Lissa. Lại nốc một hơi nữa.

Cảm giác bỏng rát lan ra môi và xuống cổ họng. Ngay cả lồng ngực tôi cũng ngứa ngáy, lưỡi bắt đầu sưng phồng.

Tôi vớ lấy tất cả mọi cốc sữa trên bàn và uống ừng ực. Rồi bùng cả bình sữa để trên bàn bếp mà tu.

Cô Sylvie vỗ vào lưng tôi, hỏi:

— Cháu đã khỏi chưa?

Tôi giật ra khỏi bà ta, lắp bắp:

— Cô... cô... đã... bỏ... bỏ... cái gì... vào... bánh pút đình... của cháu?

Lissa nói:

— Cô Sylvie chẳng bỏ cái gì vào bánh pút đình của anh cả. Chắc là anh bị ghen đấy thôi.

Bố mẹ Kevin và nó đều gật đầu tán thành, nhưng cô Sylvie gõ gõ ngón tay trở lên trán.

— Hừm, để ta nghĩ xem nào. Để ta nghĩ xem.

Cô cứ nhắc đi nhắc lại mãi mấy tiếng đó.

Trong khi cô Sylvie cố nhớ lại thì tôi lấy thìa chọc chọc lớp trên cùng của chiếc bánh pút đình.

Tôi tìm thấy gạo. Tôi thấy bánh pút đình.

Ngoài ra không thấy gì khác.

Tôi chọc xung quanh thêm một lúc nữa.

A ha! Ở dưới đáy cái bát tôi tìm thấy vật đang muốn tìm. Những mảnh nhỏ màu đen thẫm. Nhỏ đến nỗi thoát tiên có thể tưởng đó chỉ là những mảnh vỏ quế.

— *Cái này* là cái gì? – Tôi hỏi cô Sylvie và chỉ vào bát bánh bằng những ngón tay run run.

Cô Sylvie kêu lên:

— Bác Henry!

— Cái gì ạ?

— Bây giờ ta nhớ ra rồi. Lúc ta đang làm bánh pút đỉnh, bác Henry có đến chơi chuyện gẫu một lúc. – Cô Sylvie bắt đầu giải thích. – Và bác ấy đề nghị ta thử dùng một thứ gia vị mới vừa đem từ Phương Đông về.

Cô Sylvie giơ một cái lọ đựng những mảnh gì đó nhỏ và đen đen lên.

— Ta rất thích nói chuyện với bác Henry. – Cô thở dài. – Từ hồi ông ấy chết đến giờ chúng ta ít nói chuyện với nhau quá.

Bà Sullivans nhắc:

— Cô Sylvie, cô làm bọn trẻ sợ chết khiếp mất.

Cô Sylvie cười khúc khích:

— Ồ, có gì đâu mà. Bọn trẻ biết ta là một mẹ già như thế nào rồi mà.

Tất cả mọi người ngồi quanh bàn đều cười. Tất cả, trừ tôi.

Cô Sylvie quay về phía tôi:

— Rất tiếc là món gia vị của ta làm cháu phỏng lưỡi. Lẽ ra nó chỉ hơi tê tê, chứ không nên cay quá.

Tôi lẩm bầm;

— Có lẽ nó đã bị hỏng.

Cô Sylvie đưa tay cầm bát bánh của tôi đưa lên mũi ngửi:

— Mùi vẫn tốt, nhưng chắc là cháu nói đúng. Có lẽ nó đã bị hỏng.
Ta sẽ vứt nó đi ngay bây giờ.

Tôi hỏi:

— Sao cô không ném thử xem? Cũng có thể nó không bị hỏng mà chỉ hắc quá đối với cháu thôi thì sao?

Cô Sylvie há hốc miệng:

— Ném ư? Ôi, không! *Ta sẽ không* ném đâu!

Tôi hét lên:

— Cái gì? Tại sao cô lại không chịu nể?

Tôi nhảy dựng khỏi ghế.

Cô Sylvie không trả lời.

Cô đi về phía bồn rửa mặt và dốc hết cái lọ xuống cống.

Tôi hỏi:

— Tại sao cô lại không nể thử?

Cô Sylvie mỉm cười:

— Ồ, thứ vỏ đó quá mạnh đối với ta! Ta không bao giờ ăn những món cay cả. Bây giờ cháu có muốn ăn một ít kem va ni không? Ta cuộc là cháu sẽ ăn, phải không Sam?

Tất cả mọi người đều ăn kem, trừ tôi. Những đốm đen đen trên *cốc* kem kia có thể là hạt đậu va ni nhưng tôi không muốn liều.

Sau bữa tối, Kevin, Lissa và tôi chơi trò điện tử LaserBlast. Thường tôi hay thắng, nhưng lần này thì không. Dạ dày tôi rất khó chịu và tôi cảm thấy rất lạ. Cảm giác nóng sôi lên khắp người.

Khi đến giờ phải ra về tôi bảo Kevin và Lissa:

— Hẹn mai gặp các cậu nhé.

Kevin tiễn tôi ra cửa:

— Tuyệt. Cô Sylvie còn có rất nhiều thứ dễ sợ mà cậu phải thấy mới được!

Lissa từ trong phòng nhỏ gọi ra:

— Và biết đâu cô ấy sẽ cho phép chúng ta chơi với con Shirley!

Tôi nghĩ rằng mình chẳng hề muốn nhìn thấy thêm một thứ đồ nào

nữa của cô Sylvie hay chơi với con Shirley. Tôi cũng biết chắc rằng mình không hề muốn ăn thêm bất cứ món gì cô nấu nữa.

Khi tôi về đến nhà, dạ dày tôi vẫn thấy khó chịu, vì thế tôi đi ngủ ngay. Tôi rúc vào chăn, kéo chăn đắp lên tận cằm và ngủ thiếp đi ngay lập tức.

Không biết bao nhiêu lâu sau tôi mới tỉnh dậy. Nhưng đèn đóm trong nhà đã tắt hết, bố mẹ đã đi ngủ.

Tôi đi dọc hành lang tối om, lần xuống cầu thang và đi vào bếp. Dạ dày đã trở lại bình thường, tôi cảm thấy dễ chịu hơn nhiều. Bây giờ tôi đói. Tôi biết rõ thứ mình đang cần, đó là món bánh xăng uyích ưa thích của tôi: Bánh mì trắng phết sốt may dô nê.

Trăng trên trời tròn vành vạnh, chiếu sáng gian bếp bằng một thứ ánh sáng ấm áp. *Tốt hơn hết là mình không nên bật đèn* – Tôi nghĩ trong khi sờ soạng trên bàn bếp để tìm bánh mì. *Mình không muốn đánh thức bố mẹ dậy.*

Sau khi tìm thấy bánh mì và một lọ sốt may dô nê mới nguyên trong chạn, lúc trưa tôi đã ăn hết lọ cũ. Tôi vốn ăn rất nhiều sốt may dô nê, mỗi tuần một lọ. Tôi không thể nhịn được. Tôi thật sự thích cái món đó!

Tôi ngáp một cái và rồi nửa thức nửa ngủ làm miếng xăng uyích cho mình. Sau khi làm xong tôi cắn ngáp rằng một miếng rõ to.

Ngon tuyệt.

Chỉ ăn những món ăn màu trắng, tuyệt nhiên không có những thứ gia vị mà cô Sylvie đem từ khắp thế giới về.

Tôi cắn một miếng nữa. Rồi một miếng nữa. Một miếng nữa.

Phải uống gì mới được.

Tôi mở tủ lạnh và vớ một chai Sprite.

Ánh sáng từ trong tủ lạnh hắt lên bàn bếp.

Hắt vào miếng xương ếch ăn dở của tôi.

Tôi nhìn miếng xương ếch.

Có gì không ổn. Rất không ổn.

Tôi giụi mắt và nhìn kỹ. Rồi nhìn lại, lần này kỹ hơn. Vẫn có gì đó không ổn.

Tôi gí sát mặt vào bàn bếp.

Và nhìn kỹ miếng xương ếch.

Và hét lên.

Bọt biển! Không phải bánh mì!

Tôi làm miếng xăng uých bằng hai miếng bọt biển mốc meo màu xanh lá cây. Và ăn. Và thấy ngon.

Sao tôi lại có thể làm xăng uých bằng bọt biển được kia chứ? Sao tôi lại có thể ăn cái thứ đó? Tại sao?

Căn phòng bắt đầu quay cuồng, tôi phải vịn vào bàn bếp cho vững.

Đó chính là lúc tôi nhìn thấy cái thứ màu vàng vàng tràn từ miếng xăng uých bọt biển.

— Ôi, không! – Tôi rên lên – *Mình đã phết cái gì lên hai miếng bọt biển thế kia?*

Tôi không muốn nhìn. Nhưng phải nhìn.

Tôi nhắc miếng bọt biển bên trên lên. Tay run bần bật.

Cái thứ nhão nhão màu vàng tràn khỏi miếng bọt biển và nhỏ cả xuống bàn bếp, dạ dày tôi quặn lên.

Tôi nhúng một ngón tay vào thứ dung dịch sanh sánh đó và đưa lên mũi ngửi.

Có mùi chanh. Xà phòng.

Nước rửa bát hương chanh.

Mình vừa mới ăn một miếng xăng uých làm bằng bọt biển với nước rửa bát. Và thấy ngon.

Mình làm sao ấy nhỉ? Sao mình lại có thể ăn như vậy được?

Tôi vút tọt hai miếng bọt biển vào sọt rác và chạy lên phòng riêng. Tôi chui vào chăn và nhìn ra bầu trời tối đen không một đám mây ngoài cửa sổ.

Tôi hỏi đi hỏi lại mình. *Tại sao mình có thể ăn như vậy? Tại sao? Tại sao? Tại sao?*

Và rồi tôi cũng tìm được câu trả lời.

Tôi đang ngái ngủ. Chắc hẳn vì thế. Tôi mơ thấy mình đang đói và đã đi như người mộng du xuống bếp để làm miếng xăng uých.

Rồi ánh sáng trong tủ lạnh đã làm tôi tỉnh hẳn, chính đó là lúc tôi nhận ra mình đang ăn gì.

Thực sự như vậy cũng có lý. Mẹ vẫn bảo là bố rất hay mộng du.

Tôi cảm thấy dễ chịu hơn.

Tôi nằm tựa lên gối, nhắm mắt lại và ngủ thiếp đi.

Mẹ gọi lên:

— Sam! Dậy đi! Đến giờ ăn sáng rồi!

Tôi rút chiếc áo thun màu xanh nước biển và chiếc quần gin ưa thích nhất ra, chiếc quần có cái vạch trên đầu gối. Tôi đi giày, buộc dây giày và chạy xuống tầng dưới. Bao giờ tôi cũng bị mẹ mắng vì chuyện đó. Mẹ bảo có ngày tôi sẽ vấp và ngã gãy cổ mất thôi. Các bà mẹ bao giờ chẳng la mắng con mình như thế.

Tôi ngồi xuống bàn bếp và uống một ngụm sữa thật to.

— Khiếp!

Bố hỏi:

— Sam, có chuyện gì vậy?

Tôi lau bầu:

— Sữa chua loét. Kinh quá.

Mẹ nói:

— Chắc là hết hạn sử dụng rồi. Mẹ mới mua hôm qua mà. Mẹ sẽ đem đến cửa hàng để khiếu nại, – mẹ quờ tay vào thùng rác để lấy cái

chai không.

Mẹ lấy chai trong giỏ rác ra, rồi nhấc hai miếng bột biển lên. Hai miếng bột biển màu xanh bị cắn dở dang.

Tôi nín thở nhìn.

Tôi sẽ không đòi nào thú nhận là đêm qua đã ăn một cái xăng uých bằng bột biển, dù rằng tôi ăn trong lúc mộng du đi nữa.

— Mẹ này! — Tôi cố đánh lạc hướng mẹ. — Mẹ định kiểm tra ngày hết hạn ghi trên chai sữa à?

Không ăn thua.

Mẹ tiếp tục nhìn miếng bột biển.

Tôi kêu lên:

— Mẹ! Con đói lắm rồi! Ăn sáng bằng gì ạ? Con muộn học mất!

Có kết quả.

Mẹ vứt miếng bột biển vào lại sọt rác.

— Bột ngũ cốc trộn kem được không? — Mẹ hỏi và mỉm cười. Mẹ biết đó là món ăn sáng ưa thích nhất của tôi.

Tôi hồi hải gật đầu. Có lúc tôi ăn tới hai bát bột ngũ cốc trộn kem một ngày, buổi sáng một bát và khi đi học về một bát.

Mẹ đặt bát bột trước mặt tôi và một bát trước mặt bố? Bố cũng thích ăn bột ngũ cốc trộn kem chẳng kém gì tôi.

Những lớp kem trắng nổi trên bát bột của tôi. “A, — tôi nghĩ — Bột ngũ cốc trộn kem, ngon quá, trắng quá.”

Tôi phải ăn ngay. Tôi thật sự đói ngấu rồi.

Tôi xúc thìa vào bát bột.

Và bỏ thìa bột vào miệng.

Món bột ngũ cốc trộn kem chạm vào lưỡi tôi, cảm tôi há ra vì kinh

hoàng.

Tôi gào lên:

— Bố! Đừng ăn bột trộn kem! ĐỪNG!

Quá muộn rồi.

— Bố, món bột trộn kem này...

— ... Ngon tuyệt! – Bố tôi nói nốt. – Có chuyện gì thế Sam? Con bị sao à?

Tôi lắp bắp:

— Vị của nó... tòm quá. Cứ như cát trộn với dấm vậy. – Tôi quay về phía mẹ. – Mẹ đã làm gì món bột trộn kem *của con* thế?

Mẹ đáp:

— Mẹ có làm gì đâu. Mẹ vẫn làm như mọi khi mà. Một nửa cốc bột ngũ cốc trộn kem và nửa bát nước sôi.

Tôi khẳng khẳng:

— Nhất định mẹ phải bỏ thêm gì vào đó.

— Không, Sam! Mẹ không bỏ gì thêm mà.

Tôi cãi:

— Vậy thì có người đã bỏ gì vào đó. Ăn kinh quá.

Fred lững thững đi vào phòng. Nó ngả đầu lên đùi tôi. Sáng nào nó cũng làm như vậy, chờ tôi chia cho nó một ít đồ ăn sáng của tôi.

Tôi lấy ngón tay quẹt một ít bột trộn kem.

Và nhìn kỹ con Fred liếm sạch.

Bố và mẹ cũng nhìn!

Fred liếm sạch chỗ bột rồi vẫy đuôi chờ được ăn thêm.

Tôi buông một tiếng thở dài rõ to.

Bố bảo:

— Con thử ăn một món gì khác vậy. Bánh mì trắng với sốt may dô nê được không?

— KHÔNG! À, con muốn nói là cảm ơn bố con không ăn đâu ạ. Bây giờ con không thấy đói nữa.

Tôi đẩy ghế lại và đi vào phòng khách. Tôi nhìn cái đồng hồ đặt trên mặt lò sưởi, vẫn còn thời giờ, chưa đến lúc đi học. Có thể xem phim hoạt hình một lúc. Tôi đi về phía ti vi.

Tôi bật ti vi lên – soạt!

Một con sóc chạy qua tay tôi. Điện giật.

Tôi vẩy vẩy bàn tay cố cho con tê tê dịu đi. Tôi ngồi xuống đi văng. Con Fred nhảy lên lòng tôi và gãi những nốt bọ chét cắn nó. Fred rất thích thám hiểm khu rừng phố Fear, nhưng hình như thứ duy nhất nó khám phá được trong đó chỉ là bọ chét.

Tôi vuốt đầu Fred và – giật. Lại giật nữa.

Tôi đẩy mạnh Fred ra, nó nhảy phóc xuống khỏi lòng tôi và ngược mắt nhìn buồn bã. Tôi xin lỗi:

— Xin lỗi nhé. Tao biết đó không phải là lỗi của mày mà.

Tôi ôm chặt lấy Fred rồi vớ lấy ba lô đi học.

Tôi nhìn thấy Kevin và Lissa đang bước lên bậc thềm nhà trường. Tôi gọi:

— Này, các cậu! Chờ tớ với.

Khi chúng tôi lên đến cửa thì hồi chuông thứ nhất vang lên. Tôi cầm quả đấm cửa – và lại bị giật! Cả người tôi tung lên. Một con sóc mạnh chạy thẳng từ đầu xuống đến chân tôi.

— Ôi! – Tôi bật kêu lên thành tiếng và giãy giụa cả chân lẫn tay. – Tớ không thể tin được như vậy!

Lissa nói:

— Có gì mà ầm ĩ thế! Tĩnh điện ấy mà.

Tôi nói:

— Phải. Nhưng từ sáng đến giờ đây là lần thứ ba tôi bị điện giật. Và lần này thì thật sự là đau. — Tôi vẫn cảm thấy tê tê trên đầu ngón tay và đầu ngón chân. — Các cậu thấy có lạ không? — Một buổi sáng bị điện giật tới ba lần!

Lissa đùa:

— Nhiễm điện rồi!

— Ha ha, Lissa. Khôi hài đây. — Tôi quay sang Kevin, nhưng nó chỉ nhún vai. Tôi đoán nó cũng cho là chẳng có gì ghê gớm lắm.

Mà có khi cũng chẳng có gì là ghê gớm lắm thật.

Có khi chỉ là vì tôi đang ở trong một tâm trạng kỳ lạ. Nghĩa là, cũng có thể như thế nếu như người ta vừa chén một miếng xăng ực bằng bột biển chứ?

Tôi bảo Kevin:

— Tôi phải đến chỗ tủ trước đã — Kevin và tôi học cùng lớp — Tí nữa gặp nhé.

Tôi lấy mấy cuốn sách trong tủ và vội vã chạy về lớp. Tôi thấy Kevin đang chờ ở cửa. Tôi hỏi:

— Sao cậu không vào đi?

Nó thì thầm:

— Tôi có một ý này. Cậu hãy chạm vào gáy Lucas, thử xem có bị điện giật không?

Tôi bối rối hỏi:

— Để làm gì kia? Cậu nói là điện giật chẳng có gì là ghê gớm cả kia mà.

Nó nói:

— Tớ có nói như thế đâu. Đó là Lissa nói. Có lẽ có một cái gì đó kỳ lạ đang diễn ra với cậu. Lucas đeo vòng. Thử xem cậu có bị điện giật khi chạm vào đó không.

Tôi ngồi xuống bàn. Lucas Johnson ngồi ngay trước mặt tôi. Từ hồi vào đầu năm học đến giờ, ba tháng nay tôi đã phải nhìn cái gáy của nó quá nhiều rồi nhưng tôi không bao giờ cảm thấy thích chạm vào đó cả. Và bây giờ tôi cũng không cảm thấy thích chạm vào đấy.

Tôi liếc nhìn sang Kevin. Nó gật đầu, giục tôi thử.

Mình sẽ chỉ quẹt vào gáy Lucas thôi, tôi nghĩ. Rồi khi Lucas quay lại tôi sẽ xin lỗi nó. Coi như đó chỉ là không may.

Tôi dướn người tới.

Giơ ngón tay ra.

Ngay cả mặc dầu tôi khá tin là sẽ chẳng có gì xảy ra cả nhưng bàn tay tôi cũng bắt đầu run run.

Tôi nhích ngón tay đến gần hơn.

Tôi liếc nhìn Kevin, nó mấp máy môi giục: – Nhanh lên! Làm đi!

Tôi nhích tay đến gần hơn, chỉ còn cách gáy Lucas khoảng hai phân.

Rồi tôi chạm vào nó. Tôi chạm vào gáy Lucas.

Lucas nảy lên.

Cả người nó cứng đơ.

Rồi toàn thân nó bắt đầu chấn động. Tựa như bị sét đánh.

Nó chao người sang một bên và ngã xoài ra.

Cả lớp há hốc miệng nhìn nó ngã xoài xuống sàn nhà.

— Lucas! Lucas! – Tôi nhảy khỏi ghế và quỳ xuống cạnh thân hình đang run bần bật của Lucas.

Tôi kêu lên:

— Cứu với! Có ai cứu với!

Tôi nắm lấy vai Lucas, cố giữ cho người nó khỏi nảy lên.

Nhưng không ăn thua. Tôi càng nắm chặt Lucas thì cả người nó càng vặn vẹo đi.

Kevin kêu lên:

— Cái đồ điên nhà cậu!

Tôi hét lên:

— Đừng có gọi cậu ấy là điên! Không thấy cậu ấy bị đau à?

— *Cậu ấy!* – Nó chỉ vào tôi và phá lên cười.

Lucas cũng bắt đầu cười.

Tay tôi buông thõng khỏi vai Lucas.

— Rất buồn cười! – Tôi nói và ngồi xuống ghế mình. – Các cậu là đồ ngốc.

Tôi nhìn quanh lớp. Tất cả đang khúc khích cười.

Lucas nói:

— A, thôi nào. Kevin kể cho tớ nghe chuyện điện giật. Thôi vui lên đi. Đùa ấy mà. Thừa nhận đi, cũng vui đấy chứ?

Tôi không thể tin được điều đó. Tôi thật sự nghĩ mình đã làm cho Lucas bị điện giật. Tôi cho là cũng khá buồn cười. Thậm chí tôi còn cố cười lên một tí khi nghĩ lại chuyện đó. Và bắt đầu cảm thấy dễ chịu hơn.

Rồi đến giờ ăn trưa.

Và mọi việc lại trở nên tồi tệ hơn.

Tôi tệ hơn nhiều.

Chuông báo ăn trưa vừa vang lên, tất cả học sinh nhét sách vào ngăn bàn và chạy ủa đến phòng ăn. Mặc dù không ăn sáng nhưng tôi không thấy đói lắm. Tôi còn đứng đỉnh cột các thứ đi đã.

Kevin đứng ở cửa lớp gọi:

— Đi thôi, Sam. Nhanh lên. Tớ không thích bị kẹt ở cuối hàng và sẽ hết khoai tây chiên đấy.

Kevin rất thích khoai tây chiên. Ngày nào nó cũng ăn ba túi khoai tây chiên trong bữa trưa.

Tôi đáp:

— Đi trước đi! Tớ chưa đói lắm.

Kevin kêu lên:

— Vẫn còn giận tớ kia à? Đúng không? Tại vì trò điện giật chứ gì?

— Không. – Tôi nói cho nó yên tâm. – Chỉ vì tớ không đói lắm. Đi trước đi, đừng chờ tớ.

Kevin nhún vai. Tôi nhìn nó đi về phía nhà ăn.

Cô Munson thò đầu vào lớp:

— Sam à? Con vẫn khỏe đấy chứ, Sam?

Cô Munson là cô giáo dạy vẽ mới của trường Shadyside. Trước kia cô dạy vẽ ở trường ABC Shadyside. Đó là trường dành cho bọn trẻ con mới tập đi.

Bài tập vẽ đầu tiên của chúng tôi năm nay là vẽ lá cờ Mỹ – dùng bút sáp. Tôi đoán là cô Munson chưa dạy ở một trường tiểu học nào bao giờ.

Cô Munson hỏi:

— Hôm nay con không đi ăn trưa à?

Tôi đáp:

— Con không đói lắm ạ.

Cô hỏi:

— Con không bị ốm đấy chứ?

— Không ạ, con chỉ không cảm thấy đói lắm thôi. – Tôi nhắc lại.

Cô hỏi:

— Con có chắc không?

Tôi gật đầu.

Cô nói:

— Thế thì tốt. Cô cần con giúp một tay. Đi theo cô!

Tôi đi theo cô Munson ra hành lang, ở đây cô đã dán một cái biểu ngữ lớn trên tường. TRƯỜNG TIỂU HỌC SHADYSIDE CHÀO MÙA THU! Hàng chữ được viết bằng chữ in cỡ lớn.

Cô Munson chỉ vào một tập lá màu để trên sàn:

— Cô đã cắt tất cả những cái lá bằng giấy này. Nhưng cô không có thì giờ để dán lên. Con dán có giỏi không?

Tôi đáp:

— Chắc là có ạ.

— Tuyệttttt! – Cô Munson ngân nga và đưa cho tôi một cái chổi lông và một lọ sốt may dơ nê lớn đựng đầy hồ. – Nếu con cần gấp cô thì cô ngồi ở trong phòng vẽ, dặt mũ cho những người hành hương trong ngày Lễ Tạ ơn. Con sẽ rất đẹp trong chiếc mũ dành cho người hành hương đây.

Trong khi cô Munson đi dọc hành lang, tôi mở nắp lọ hồ ra. Tôi

nhúng chiếc chổi lông vào lọ và quét một lớp hồ vào mặt sau chiếc lá.

Tôi dán chiếc lá lên băng giấy. Tôi giữ nó mấy giây, rồi bước lùi lại. Hay, trông đẹp quá!

Tôi lại phết hồ lên mặt sau một chiếc lá vàng. Mùi hồ xộc vào mũi tôi. Phải nói thật với các bạn là mùi không được thơm lắm. Nó hôi hôi, bạn biết đấy, và chua chua mùi hồ.

Nhưng tôi phải nếm thử xem.

Tôi đưa cây chổi lông lên miệng.

Ăn hồ ư? Mà làm sao thế?

Tôi bỏ vội cái chổi vào lọ hồ.

Tôi hít vào một hơi, và lại ngửi thấy mùi hồ.

Tôi nhìn xuống lọ hồ.

Chỉ nếm một tí thôi, tôi nghĩ. Tôi chỉ nếm một tí thôi mà.

Tôi nhắc cái chổi lên khỏi lọ hồ.

Trời ơi, khoan đã nào! – Tôi tự ra lệnh cho mình – Mà đang làm gì vậy?

Ý tôi là nếu sắp chết đói thì may ra tôi cũng có thể ăn hồ. Cũng có thể. Nhưng phải là khi tôi đã đói lắm rồi kia.

Tôi dán chiếc lá vàng lên băng giấy. Rồi cầm một chiếc lá nữa trong tệp lá và phết hồ vào mặt sau của nó.

Tôi dán được khá nhiều chiếc lá nữa. Tôi ngắm nghía cái băng giấy. Đẹp ra phết. Đẹp thật sự đấy.

Tôi nhìn ngược nhìn xuôi hành lang để xem có ai tới ngắm nghía công trình của mình không.

Không có ai cả.

Hừm, không thấy bóng ai.

Tôi bốc một nắm hồ trong lọ và nhét vào miệng.

Tôi nuốt chửng.

Vị kinh kinh.

Nhưng tôi vẫn nuốt.

Tôi lại vốc một vốc nữa, to hơn vốc lúc nãy, và lại nuốt chửng.

Cứ thế vốc và nuốt chửng. Vốc và nuốt chửng.

Tôi nuốt chửng hàng vốc hồ. Nhét hết vốc nọ đến vốc kia đầy mồm.

Rồi liếm sạch các ngón tay.

Tôi nhét đầy mồm hết vốc này đến vốc khác.

Hồ dính đầy răng và trào ra hai bên mép.

Nhưng tôi không thể nào thôi không nhét hồ vào mồm.

Cho đến khi tôi nghe thấy có tiếng người đứng đằng sau gào lên:

— SAM! CẬU ĐANG ĂN CÁI GÌ THẾ KIA?

Tôi quay ngoắt lại.

Kevin sững sờ trở mắt nhìn tôi.

— Sam! Cậu đang làm gì thế?

Tim tôi nảy lên trong lồng ngực.

Tôi nhìn xuống tay. Một cục hồ nằm trong lòng bàn tay.

Tôi đưa tay lên và nhét cục hồ vào miệng. Kevin hét lên:

— Sam! Dừng lại!

Tôi toát hết cả mồ hôi lạnh.

Tôi rất muốn dừng lại, nhưng không thể. Tôi lại nhét vào miệng một nắm đầy hồ nữa.

Mắt Kevin tràn ngập nỗi kinh sợ. Nó giật lọ hồ khỏi tay tôi. Tôi cố cướp lại.

Kevin hỏi:

— Tại sao cậu lại ăn hồ dán?

Tôi bật ra:

— Tớ... tớ tưởng đó là may dơ nê.

Kevin đảo mắt.

— Thôi được, tớ cũng biết đó là bột. – Tôi nhấp nhồm đổi hết chân này sang chân khác. – Vậy thì sao nào? Vô khối đứa trẻ vẫn ăn bột đấy thôi.

Kevin kêu lên:

— Sam! Chỉ có bọn trẻ con đi nhà trẻ mới ăn bột thôi!

Tôi nói dối:

— Ừ, vậy thì tại tớ đang đói. Và đã muộn quá rồi không thể xuống nhà ăn được nữa.

Kevin trở mắt nhìn tôi, cố nghĩ xem có nên tin hay không. Tôi thấy rõ là nó không tin, nhưng nó vẫn đưa trả lọ hồ cho tôi:

— Làm đi. – Nó quay đi tránh không nhìn vào mắt tôi. – Chúng mình muộn giờ thể dục mất.

Tôi đem lọ hồ về trả ở phòng vẽ. Trong khi thay quần áo tập, tôi thấy Kevin thỉnh thoảng lại liếc trộm tôi và lắc đầu. Nó không nhắc đến chuyện lọ hồ nữa nhưng tôi biết nó vẫn nghĩ tới điều đó.

Tôi cũng thế. Trong khi buộc dây giày, hai tay tôi bắt đầu run run.

Tôi đã ăn hết quá nửa lọ hồ ư? Và tôi không thể nào ngừng lại. Tôi bị sao thế này?

— Đi nào, các em! Hôm nay chúng ta leo khán đài! Mọi người hãy ra khỏi phòng để đồ! – Tiếng thầy Sirk vang lên cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi. Thầy Sirk dạy môn thể dục. Thầy tập tạ rất nhiều và trông thầy rõ là như thế. Thầy bước đi, ngực ưỡn ra. Tuy vậy tôi chẳng thấy làm sao cả. Nếu như tôi giống như thầy Sirk thì tôi cũng sẽ ưỡn ngực ra mà đi.

Tôi chạy vào phòng tập thể dục. Tôi rất thích leo khán đài. Tôi leo nhanh nhất lớp. Và có thể leo suốt ngày.

Chris Hassler phàn nàn:

— Tuần trước chúng mình đã leo khán đài hai lần rồi.

Thầy Sirk tuyên bố sắc như dao:

— Tuần này cũng sẽ chạy hai vòng.

Zack Pepper hỏi lại:

— Chúng em có thể chơi đá bóng để thay có được không ạ?

Thầy Sirk đáp:

— Các em còn đang lớn. Các em phải từ bỏ bắp thịt mềm nhũn, đọng lại sau cả mùa hè. Không gì tốt hơn việc tập leo lên khán đài để làm điều đó. Như vậy có thể chinh lại các bắp thịt nhanh hơn các phương pháp khác.

Tôi rất thích điều đó. Năm nay tôi thật sự muốn mình chắc lại. Tôi biết nếu mình có những bắp thịt như của thầy Sirk và cái sọc như của Kevin thì trông tôi sẽ rất rắn rỏi.

Zack và Chris lâu bầu, nhưng không cãi. Cãi lại thầy Sirk chẳng được ích gì. Thầy sẽ không bao giờ thay đổi ý kiến.

Thầy Sirk hô to:

— Các em, sẵn sàng chưa?

Chúng tôi gào đáp lại:

— Sẵn sàng!

— Đi!

Tất cả chúng tôi phóng lên khán đài. Một, hai, ba, bốn, tôi bay qua bốn hàng đầu và dẫn đầu tất cả một cách dễ dàng.

Năm, sáu, bảy, tám, không có vấn đề gì. Tôi đang bay! Tôi nghe rõ tiếng những đứa khác đang thở phì phò. Thậm chí tôi chưa phải thở mạnh.

Khi lên đến hàng trên cùng tôi quay ngoắt lại và bắt đầu quay xuống. Tất cả bọn chúng vẫn còn đang hí hục leo lên. Tôi trượt qua chúng. Như thường lệ, tôi xuống đến nơi trước tất cả mọi người.

Thầy Sirk hét lên:

— Kinny! Tiếp tục đi! Hai lần nữa!

Hai lần nữa! Không có vấn đề gì. Tuần trước tôi leo sáu lần tất cả mà không hề đổ mồ hôi.

Tôi bắt đầu leo lên trong khi tất cả mọi người khác còn đang đi

xuống. Nhưng lên đến hàng thứ ba tôi bắt đầu thở một cách nặng nhọc.

Tôi leo thêm hai hàng nữa, tim bắt đầu đập thành thịch. Tôi cố leo lên cao hơn, cao hơn nữa. Mồ hôi túa xuống mắt.

Những đứa khác bắt đầu leo vòng thứ hai. Có mấy đứa đã vượt qua tôi và leo lên. Sao thế này nhỉ? Chưa từng có ai vượt được tôi kia mà.

Tôi cố leo thêm hai hàng nữa, hai tay nắm chặt, miệng há ra để thở.

Thầy Sirk gọi:

— Kinny, em có khỏe không?

— Em đang giành thắng lợi lần thứ hai đấy ạ! – Tôi đáp và lau mồ hôi khỏi mắt. Rồi tôi nhảy lên hàng trên cùng, bỗng chân tôi khuyu xuống.

Tôi cố đứng vững được, nhưng hai đầu gối vẫn run.

Hôm nay mình làm sao ấy nhỉ? Chưa bao giờ xảy ra như thế này cả!

Tim tôi bắt đầu đập nhanh.

Tôi cố bình tĩnh lại, nhưng không thể. Tôi hình dung lại cảnh mình đang nhai món xăng uých bằng bột biển và ăn hồ dán. *Ăn hồ dán, không thể nào kiên chế được.*

Thầy Sirk gọi:

— Kinny! Em còn chò gì đấy?

Tôi quay lại, hai chân run run.

Tập trung tư tưởng! Tôi ra lệnh cho mình! *Không được nghĩ nữa, chạy đi!*

Tôi bắt đầu chạy xuống dọc những hàng ghế dài dằng dặc.

Cố gạt những ý nghĩ đi.

Tôi nhấc chân lên để nhảy bước đầu tiên và cả phòng thể dục bắt đầu quay tròn.

— Khôngggggg! – Tôi kêu lên và trượt chân khỏi hàng ghế.

Tôi đang rơi. Đang rơi.

Không bao giờ dừng lại được.

Khi tôi tỉnh lại thì thầy Sirk đang cúi xuống bên tôi:

— Kinny! Em có sao không?

Tôi cố đứng dậy, gật đầu:

— O... ơ! Có chuyện gì thế ạ?

Thầy Sirk đáp:

— Em bị trượt xuống đến tận đây. Kevin đang leo lên và đỡ được em.

Kevin nhìn tôi rất lạ tựa như tôi là một người lạ hoắc.

Thầy Sirk nói tiếp:

— Thường thì em vẫn chạy được tới năm sáu vòng kia mà. Có chuyện gì vậy?

Tôi trả lời, bối rối:

— Em không biết ạ. Giả như em biết được. Thật sự em rất mong biết được vì sao.

Tan học, Kevin và tôi cùng đi bộ về nhà.

— Hôm nay cậu làm sao thế?

— Cậu nói thế nghĩa là thế nào? – Tôi hỏi và cảm thấy không thoải mái.

— Cậu hỏi thế nghĩa là thế nào? Cậu biết thừa là tớ muốn nói gì rồi mà.

— Các anh, chờ em với! – Lissa đang chạy tới phía sau chúng tôi.

Nó vừa nói vừa thở:

— Sam, anh phải ghé qua nhà bọn em đã. Anh phải xem thế karate mới của bọn em mới được. Đúng không Kevin?

Kevin gật đầu:

— Ừ. Cô Sylvie nói là đêm qua đã liên hệ với hồn của Lý Tiểu Long. Cô nói là Lý Tiểu Long đã chỉ cho cô một trong những thế võ tuyệt vời của ông ta. Sau đó cô đã dạy bọn tớ. Cô rất giỏi. Biết đâu cô cũng sẽ dạy cho cậu cũng nên.

— O... ngày mai tớ sẽ xem có được không? Tớ đã hứa với mẹ tớ là tan học sẽ về thẳng nhà để giúp mẹ dọn dẹp tầng hầm. – Tôi nói dối. Hai chân tôi vẫn cảm thấy rất yếu, tôi muốn đi thẳng về nhà và thật sự hôm nay tôi không thích gặp cô Sylvie tí nào.

Lissa nói:

— Được thôi. Nhưng đừng quên đấy. Nhất định anh phải xem thế võ này mới được.

— Nhất định rồi. – Tôi nói và rẽ về phía nhà mình. – Ngày mai nhé.

Vừa bước chân qua cửa nhà tôi đã cảm thấy mình trở lại như xưa. Hai chân tôi có vẻ chắc chắn hơn và tôi lại cảm thấy ngon miệng –

ngon miệng một cách bình thường trước những món ăn thật sự.

Tôi gọi:

— Mẹ ơi! Mẹ ơi! Con về rồi này!

Không có tiếng trả lời.

— Mẹ ơi! Con về rồi này! Con đói rồi!

Vẫn không có tiếng trả lời.

Tôi hét lên:

— Mẹ ơi! Cả ngày hôm nay con chưa ăn gì đây này!

Nói cho mẹ chuyện món hồ dán để làm gì, đúng không?

Đúng.

Và dù sao đi nữa thì tôi cũng không thể nói với mẹ được... Mẹ đi vắng.

Tôi bỏ ba lô lên bàn và mở tủ lạnh. Bánh lúa mạch. Thạch nho. Đậu bở lò. Tôi nhìn một lượt và lấy hai quả trứng luộc.

Tôi ngồi xuống bàn ăn và bóc trứng. Trên chiếc ghế bên cạnh tôi là con búp bê mới nhất mẹ vừa làm – con búp bê to nhất mẹ làm từ trước đến giờ. Nó còn cao hơn cả tôi, và nó có mái tóc dài màu đỏ, má lấm tấm tàn nhang. Gần xong rồi. Chỉ còn thiếu một thứ duy nhất là hai con mắt.

Tôi cuộc là tôi biết mẹ đi đâu rồi. Đi kiểm mắt cho con búp bê.

Tôi bỏ một mẫu lòng trắng trứng vào miệng rồi nhổ ra. Nó đắng ngắt, và sào sạo. Thậm chí nó còn như cào vào lưỡi tôi.

Chắc là vẫn còn dính vỏ trứng – tôi nghĩ và vút quả trứng vào sọt rác. Một quả trứng thối còn dính vỏ – khiếp!

Tôi cắn vào quả trứng thứ hai. Eo ôi! Quả này còn kinh hơn cả quả trước. Nó nhầy nhầy và chua chua.

Có chuyện gì thế nhỉ?

Tại sao sữa cũng có vị chua. Món bột ngũ cốc trộn kem cũng chua? Bây giờ cả trứng cũng chua?

Dạ dày tôi sôi lên ùng ục.

Tôi đói quá.

Tôi phải tìm một cái gì để ăn mà không thấy kinh tởm.

Tôi lại lục tủ lạnh – chẳng thấy gì.

Tôi tìm trong chạn. Lon súp. Bánh đa. Bánh đa khô. Sô cô la. Cá ngừ.

Tôi quyết định chờ mẹ về. Tôi sẽ nhờ mẹ làm cho một tô lớn mì ống và pho mát.

Dạ dày tôi lại sôi lên ùng ục.

Để quên đi cơn đói, tôi quyết định tập trung tư tưởng ngồi làm bài tập. Tôi lục túi tìm vở bài tập tiếng Anh. Phải đọc tiếp ba chương của quyển *Johnny Tremain*. Ngày mai cô Hartman sẽ vấn đáp về ba chương này.

Tôi mở sách. Câu chuyện xảy ra ở Boston, từ thời Cách mạng Mỹ. Tôi rất thích đọc truyện này và bị hút ngay vào câu chuyện. Khi đọc đến phần thú vị nhất, phần Johnny bị bỏng tay, tôi nghe có tiếng gì sụp sụp.

Tôi nhìn về phía cuối bếp. Fred đang cúi xuống tô của nó, hăm hở chén món ăn của chó.

— Ê, Fred! Mà có thể bỏ xuống được không?

Fred ngẩng đầu khỏi tô thức ăn và nhìn tôi.

Những giọt thức ăn cho chó từ mép nó nhều cả xuống sàn nhà.

— Fred! Kinh quá! – Tôi bảo nó. Fred vẫy đuôi.

Tôi lại quay lại đọc sách.

Sụp soap, sụp soap.

— Fred! Nào!

Fred lại nhìn lên, rồi lại sụp đầu vào tô thức ăn.

Soap. Soap.

Tiếng lưỡi con Fred liếm vào thức ăn của nó khiến tôi cảm thấy chóng mặt.

Tôi nhảy khỏi ghế và đẩy cái tô của nó đi:

— Đi vào phòng khách! Đi đến cạnh cửa sổ và chờ mẹ về! Tôi chỉ ra cửa.

Fred không nhúc nhích.

— Đi!

Fred nhích đến gần cái tô của nó.

Tôi cúi xuống đẩy cái tô ra xa hơn, và hít thấy mùi thức ăn của chó.

Nghe có vẻ ngon lành, thực tế là có vẻ rất tuyệt.

Dạ dày tôi lại sôi lên. Nghe thấy tiếng động đó, tai Fred vểnh lên rồi nó lùi dần khỏi tôi.

Nó nhìn tôi bỏ sụp xuống.

Nó nhích tới, cố ướn tôi ra xa đám thức ăn của nó.

Tôi ẩy lại nó, và nó bắt đầu nhe nanh gầm gừ.

Nó lại ướn tôi.

Tôi lại ẩy nó ra.

Tôi cúi đầu, mỗi lúc một sát vào tô thức ăn của Fred hơn, hít lấy hít để mùi thơm của nó. Một cái mùi thơm ngon không thể nào tin nổi.

Rồi tôi vục đầu vào tô thức ăn. Lưỡi tôi thè ra sẵn sàng liếm lớp mỡ bò.

DỪNG LẠI! – Một tiếng nói bên trong tôi gào lên – MÀY ĐANG

LÀM GÌ THẾ?

Tôi nhảy lên và quăng mình ngồi vào ghế.

Không thể nào tin được! Mình gần như đã ăn thức ăn của chó. – Tôi hãi hùng nghĩ. Tôi hình dung cảnh mình đang cúi xuống tô thức ăn của con Fred, và suýt nữa thì ọe. – Mình làm sao thế này? Sao mình lại có thể nghĩ đến chuyện ăn thức ăn cho chó kia chứ?

Sụp soap. Sụp soap.

Fred đã trở lại cái tô của nó;

Trong khi nó ăn, mùi thức ăn cho chó bay lên xộc vào mũi tôi.

Cái mùi thật thơm ngon.

Tôi bít chặt lấy bàn bằng cả hai tay, cố bắt mình ngồi im. Tôi bít chặt quá đến nỗi những đốt ngón tay trắng bệch cả ra.

Tiếng Fred ăn soàm soap càng to hơn.

Tôi càng đói điên lên.

Tôi thèm cái món ăn đó biết chừng nào.

Tôi phải ăn cái món ăn đó mới được.

Tôi muốn ăn ngay bây giờ.

Không! Không! Không! – Tôi nhắc đi nhắc lại – Mình sẽ không ăn thức ăn của chó!

Tôi bít chặt cái bàn cho đến khi Fred ăn xong. Rồi tôi buông ra, hai tay tôi bắt đầu run rẩy. Tôi phải ngồi lên tay một lúc lâu cho chúng thôi run.

Tôi hít vào một hơi thật sâu, rồi chậm rãi thở ra.

Mày đã kiềm chế được. Mày đã không ăn thức ăn cho chó. Bây giờ quay lại đọc sách đi. Mọi việc sẽ ổn.

Tôi bắt mình phải đọc những hàng chữ. Fred nằm duỗi dài trong

một góc bếp, gãi những vết bị bọ chét cắn.

Tôi gọi:

— Lại đây, anh bạn. Tớ xin lỗi là đã đẩy anh bạn nhé.

Fred lững thững đi đến và nằm xuống cạnh tôi. Tôi vỗ vỗ nó bằng một tay, tay kia giờ sách. Đây cũng là một phần tôi rất thích, đó là phần mà Paul Revere và trận đánh ở đồi Bunker.

Lúc này hoàn toàn chăm chú đọc sách, tôi vẫn tiếp tục vỗ về Fred và nhấm nháp món ăn vặt của mình.

Khoan đã – tôi nghĩ. – Món ăn nào kia? Tôi tìm mấy quả trứng trên bàn. Rồi nhớ ra là tôi đã vứt nó vào sọt rác.

Tôi nhìn xuống thứ đồ ăn trong tay.

Câu cho đó là bột sô cô la – Tôi lăm bằm cầu nguyện và chậm chạp đưa tay lên.

Tôi đưa tay lên gí sát vào tận mắt.

Và nhìn chăm chăm vào bột sô cô la giữa những ngón tay.

Tôi trở mắt nhìn khi chúng ngộ nguậy những cái chân bé tí.

Và rên lên:

— Không! Ôi! Không! Bọ chét!

Tôi rú lên:

— Mình đang ăn bọ chết!

Dạ dày tôi trĩu xuống.

Tôi bịt vội hai tay lên miệng để khỏi nôn thốc nôn tháo và cảm thấy một con bọ chết bò khỏi tay tôi rồi bò lên má.

— A... a... a! – Tôi phúi nó đi.

— Ôi! Không! Một con bọ chết đang bám trong cổ họng tôi.

Tôi cố khạc con bọ chết ra, nhưng những cái chân của nó cứ bám sâu, mỗi lúc một sâu hơn.

Tôi chạy vội lên tầng trên và lao vào phòng tắm.

Tôi vớ lấy bàn chải đánh răng và điên cuồng chải sâu tận vào trong họng. Tôi chải, chải mãi đến khi không còn cảm thấy những cái chân con bọ chết bâu vào nữa.

Rồi tôi xả nước và nhìn con bọ chết trôi xuống cống.

Khiếp.

Tôi đánh răng. Tôi chải lợi. Chải lưỡi. Chải vòm họng.

Tôi chải mãi cho đến khi cả miệng sưng phồng lên không thể nào chải được nữa.

Mình phải nói với Kevin. Nhất định có chuyện gì đó không ổn ở mình. Kevin sẽ giúp mình nghĩ xem đó là cái gì.

Tôi phải nói với nó về chuyện những con bọ chết. Nhưng tôi biết mình không còn sự lựa chọn nào khác. Tôi cần sự giúp đỡ. Thật nhanh.

Tôi quay số điện thoại nhà Sullivans. Cô Sylvie trả lời điện thoại:

— A lô.

Tôi nói:

— Cháu là Sam Kinny. Kevin có đấy không ạ?

— A lô? A lô?

— Cháu là Sam Kinny. – Tôi nhắc lại. – Kevin có đấy không ạ?

— A lô, ai đấy? Ta không hiểu gì cả. – Cô Sylvie nói.

Chắc đường dây không tốt lắm, tôi nghĩ. Tôi hét vào điện thoại:

— Cháu là Sam Kinny. Kevin hay Lissa có đấy không ạ?

— Xin lỗi. Ta không hiểu cậu nói cái gì cả. – Cô đáp. – Hãy tập trung tư tưởng đi. Ta sẽ cố đọc xem óc cậu nghĩ gì.

Tôi gác máy.

Tôi lại quay lại số, hy vọng lần này Kevin sẽ nhắc máy.

— A lô? – Lại cô Sylvie.

Có khi cô Sylvie nghễnh ngãng cũng nên, tôi nghĩ.

Tôi gào vào điện thoại:

— Cháu là Sam Kinny. Kevin có đấy không ạ?

Cô Sylvie kêu lên:

— Ôi! Bây giờ cậu làm đau cả tai ta rồi. Thật là hỗn hào. – Cô gác máy.

Thôi được. Thế này. Tôi sẽ gọi lại một lần nữa, sau đó thì thôi. Cô Sylvie nhắc máy trước khi hồi chuông thứ nhất chấm dứt.

Tôi nói:

— Cháu là Sam Kinny. Cháu không muốn làm cô bị đau tai, nhưng không hiểu cháu có thể nói chuyện với Kevin được không? Rất quan trọng ạ.

Cô Sylvie nói:

— Chậm lại! Chậm lại! Làm ơn nào!

Nói chậm lại?

Cô nói thế nghĩa là gì? Chậm lại?

Tôi nhắc lại:

— CháulàSamKinny. Cháumuốnnóichuyệnvớivới...

À! Cô Sylvie nói đúng. Tôi đang nói rất nhanh. Rất nhanh.

— CháulàSamKinny.

Ôi, không!

Tôi lại thử lần nữa:

— CháuphảinóichuyệnvớKevin.

Thậm chí bây giờ *tôi* cũng không hiểu nổi mình đang nói gì.

Cô Sylvie gắt:

— Lúc này tôi không thích đùa đâu, anh bạn trẻ. Đừng có gọi lại lần nữa.

Cô đập máy sầm một cái.

CháulàSamny! CháulàSamny! – Tôi nhắc đi nhắc lại câu đó, cố hết sức nói thật chậm. Nhưng không được.

Tôi nhìn miệng mình. Nhìn lưỡi. Cố gắng điều khiển miệng và lưỡi mình.

CháulàSamKinny.CháumuốnnóichuyệnvớKevinvàLissa.

Dù có cố gắng thế nào đi nữa tôi cũng không thể nào nói chậm hơn được.

CháulàSamKinny.CháumuốnnóichuyệnvớKevinvàLissa.CháulàSan

Ôi, không! Bây giờ tôi cứ nói liên tục không thể nào dừng lại được!

Tôi vã mồ hôi lạnh.

Mình phải làm gì bây giờ? Mình phải làm gì bây giờ?
Mình phải làm gì bây giờ? – Tôi cứ lảm nhảm mãi.

Tôi lấy cả hai tay bưng lấy cằm và giữ cho nó ngậm lại.

Tôi đi vào phòng mình và nhìn vào chiếc gương để trên đầu tủ.

Thật chậm rãi, tôi thả tay ra khỏi cằm.

— Mình...

Không để cho miệng bật ra từ nào nữa, tôi đã vội đưa cả hai tay lên giữ hàm cho miệng ngậm lại.

— Được rồi. Bình tĩnh nào. – Tôi tự nhủ – Như thế là tốt. Mà chỉ nói có mỗi một từ.

Tôi lại thả tay ra.

— Mình...

Tôi lại nói. Rồi lại bưng cằm ngậm miệng lại. Rồi tôi lại buông tay ra.

— Biết...

Ngậm lại. Buông ra.

— Làm...

Lại nữa.

— Gì...

Lại nữa.

— Bây...

Một lần nữa.

— Gì?

— Mình biết làm gì bây giờ?

— Sam, con định làm gì với cái gì kia?

Mẹ vừa đặt chân vào phòng tôi đã kể ngay cho mẹ nghe những chuyện vừa xảy ra.

Tôi cố gắng nói chậm rãi, và lần này thành công. Tôi lại nói năng như lúc tôi bình thường. Tôi kể cho mẹ nghe là tôi cố gọi điện và sau đó không thể nào nói chậm lại được. Và cuối cùng tôi phải lấy tay đỡ cằm để bịt miệng lại như thế nào.

Tôi ngồi trên chiếc ghế kê cạnh bàn ăn trong bếp, mẹ cúi xuống tôi, nhúu mày lo lắng. Mẹ hỏi:

— Chính xác là điều đó bắt đầu từ bao giờ?

Tôi đáp:

— Cách đây khoảng một giờ.

Mẹ hỏi:

— Lâu như thế kia ư?

Tôi lắc đầu:

— Không, không lâu lắm.

Mẹ hỏi:

— Con có thấy nóng không?

Tôi cố nhớ lại xem có cảm thấy nóng không.

— Không. – Tôi nói. – Con không cảm thấy nóng tí nào.

Mẹ sờ tay lên trán tôi.

— Hừm. Không nóng. Không thấy sốt.

Tôi lo lắng hỏi:

— Mẹ nghĩ là con bị làm sao kia?

Mẹ ngồi xuống cạnh tôi vừa mỉm cười vừa vuốt tay tôi:

— Mẹ nghĩ là con chẳng bị làm sao cả. Có thể bị phản ứng với một thứ thức ăn gì đó mà con đã ăn...

Một thứ gì đó mà tôi đã ăn!

Ví dụ như hồ dán.

Hay là bọ chết.

Không đời nào – tôi tự nhủ. Hồ dán hay bọ chết nhất định không thể nào làm cho người ta nói năng kiểu như vậy được.

Bọt biển. Thế còn bọt biển thì sao?

Không. Cũng không thể. Phải là một cái gì đó kỳ lạ hơn.

Kỳ lạ hơn nhiều...

Ví dụ như cái thứ vỏ nhỏ nhỏ màu đen ấy, cái thứ mà cô Sylvie đã bỏ vào bánh pút đình gạo của tôi.

Cái thứ vỏ đen đen đã khiến cho miệng tôi bỏng rát và khiến khắp người tôi nóng bừng cả lên.

Đúng là nó! Tôi hiểu ra.

Chính cô Sylvie đã gây ra cho tôi chuyện này.

Tại sao trước đây tôi lại không nghĩ ra điều đó?

Tôi nhớ lại câu bà ta đã nói với tôi khi Lissa nói là tôi chỉ ăn những thức ăn màu trắng: “Con *phải* ăn nhiều hơn thế mới được”.

Rồi bà ta lén bỏ cái thứ vỏ khủng khiếp ấy vào món tráng miệng của tôi. Cái thứ mà chính bà ta không ăn. Và chính từ sau đó tất cả những chuyện vớ vẩn điên rồ này mới bắt đầu.

Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi.

Cô Sylvie biết đủ thứ kỳ quái về những bùa chú màu nhiệm. Lissa và Kevin đã nói với tôi như vậy.

Cái thứ vỏ đen đen đó chắc chắn phải là một phần của bùa chú!

Một bùa chú độc ác!

Tôi phải nói chuyện với Kevin mới được. Tôi sẽ nói với nó là cô Sylvie phù phép tôi bằng cái thứ vỏ đó. Tôi phải nói với nó ngay!

Tôi đi ra cửa, nhưng dừng lại.

Không thể đến nhà Kevin được. Cô Sylvie ở đó – không an toàn tý nào. Và tôi không muốn gọi điện thoại một lần nữa.

Mình sẽ chờ đến mai để nói cho nó biết, tôi quyết định. Mình sẽ nói chuyện với nó vào giờ ăn trưa.

Ngày hôm sau đi học tôi nhìn đồng hồ điểm qua từng giây. Dường như buổi sáng kéo lê thê đến vô tận. Tôi không thể tập trung vào bất cứ cái gì, ngay cả bài kiểm tra về truyện Johnny Tremain cũng vậy. Có lẽ tôi đã làm bài rất tồi. Nhưng tôi chẳng quan tâm.

Bây giờ chỉ có một vấn đề là phải nói chuyện được với Kevin và nghĩ ra một cách để cho cô Sylvie giải bùa phép ấy cho tôi.

Khi tiếng chuông báo giờ ăn trưa vang lên tôi nhảy phắt ra khỏi ghế và nắm tay Kevin:

— Nhanh lên! Chúng mình phải đến nhà ăn ngay!

Kevin giờ nắm tay lên trời, reo:

— Được thôi! Khoai tây rán! Chúng tớ đến đây!

Vừa đến được nhà ăn tôi cố bắt Kevin ngồi xuống đã, nhưng nó khăng khăng phải đi lấy khoai tây rán trước.

Tôi vớ được một cái ghế và ngồi chờ nó. Tôi mở bữa ăn trưa của mình ra, nhưng không thể nào ăn được. Tôi quá hồi hộp. Tôi sắp sửa

nói với Kevin rằng bà cô của nó rất độc ác. Rằng bà ta phù phép tôi. Liệu bạn có hồi hộp không nếu như bạn sắp phải nói với bạn thân nhất của mình những điều *như vậy*?

Sao Kevin lâu thế nhỉ? Tôi bắn khoăn và tìm trong hàng người đứng xếp hàng lấy thức ăn xem có thấy nó đâu không, nhưng tôi chỉ nhìn thấy Lissa. Nó vẫy tôi, rồi đến và ngồi xuống cạnh tôi.

Bây giờ tôi sẽ phải nói với *cả hai* chúng nó về chuyện cô Sylvie. Điều đó làm tôi càng hồi hộp hơn.

Lissa cắn một miếng to xăng uých kẹp thạch và bơ lạc, hỏi:

— Sao anh lại có thể không ăn gì được nhỉ?

— Anh không đói. – Tôi nói dối trong khi Kevin ngồi phịch xuống cạnh tôi, tay cầm ba gói khoai tây chiên.

— Các cậu, nghe này. Tớ phải nói với các cậu một việc rất quan trọng.

Kevin mở gói khoai tây rán đầu tiên.

— Ô, gì vậy? – Nó nói và nhai rào rào.

Hóa ra nói cho Kevin và Lissa biết chuyện đó khó hơn tôi nghĩ.

— À, ờ, hôm qua, sau khi tan học về, có những điều rất kỳ quặc đã xảy ra cho tớ.

Lissa nhìn lên:

— Ê, những chuyện kỳ quặc cũng xảy ra với cả chúng em nữa.

— Thật ư? – Tôi hỏi.

Biết đâu cô Sylvie cũng đã đặt lên bọn chúng một lời nguyên diên rồ nào đó chẳng. Biết đâu chuyện này sẽ trở nên dễ dàng hơn là tôi nghĩ. Kevin nói:

— Phải, sau khi tan học về Lissa và tớ thay quần áo để đi leo núi. Khi bọn tớ gặp nhau ở tầng một thì cả hai đều mặc giống hệt nhau: áo

len dài tay màu đen, quần gin đen rách và tất đỏ.

Lissa nói thêm:

— Lại còn quần gin bị rách ở những chỗ hệt như nhau nữa chứ.

Tôi nói:

— Ừm... phải. Cũng lạ. Nhưng những chuyện xảy ra với tớ còn lạ hơn nhiều. Nó bắt đầu từ hai ngày trước...

Kevin nhảy lên và chạy về phía quầy thức ăn:

— Tớ phải đi lấy thêm một gói khoai tây rán nữa. Tớ quay về ngay đây.

Tôi sốt ruột gõ gõ ngón tay lên bàn.

Về đi, Kevin. Nhanh lên. Tớ phải nói với cậu chuyện này.

Chúng mình cùng nghĩ xem cần phải làm gì trước khi xảy ra những chuyện tệ hại hơn.

Kevin quay lại với một gói khoai tây rán nữa. Cậu ta hỏi:

— Được rồi, chuyện gì xảy ra từ hai ngày trước nữa?

Tôi hít vào một hơi. Nào – tôi nghĩ.

— Từ hai hôm nay, có những chuyện rất điên rồ đã xảy ra với tớ, và tất cả những chuyện đó là do...

Lissa gào lên:

— Cô Sylvie!

Tôi kêu lên:

— Đúng thế!

Lissa vậy ai đó đứng sau tôi:

— A, cô Sylvie!

Một bàn tay lạnh lẽo nắm chặt lấy vai tôi:

— Chào các cháu. – Cô Sylvie mỉm cười ấm áp với Kevin và Lissa. Rồi bà ta quay sang nhìn tôi, mắt cau lại. Bà ta nhìn tôi chăm chăm.

Lissa kêu lên:

— Cô Sylvie, cái áo dài đẹp quá!

— Ồ, cảm ơn cháu. – Cô Sylvie đáp và xoay một vòng để khoe chiếc áo dài đang mặc. Đó là một chiếc áo dài ngắn màu xanh lá cây sáng kiểu trượt tuyết với một cái thắt lưng gồm những viên kim cương giả màu đỏ tía và quần chần màu đỏ thẫm.

Trên mái tóc xám bà ta gài một chiếc mũ miện lấp lánh làm bằng những viên kim cương đỏ tía giống như trên chiếc thắt lưng.

Bà ta nói:

— Ta sắp đi trượt băng. Để tập lại bước quay và bước nhảy quay mình trên không. Ta rất thích trượt băng!

Kevin hỏi:

— Thế cô đi đến đây bằng gì?

Những ngón tay của cô Sylvie bấm vào vai tôi sâu hơn.

— Ta có cái này cho Sam. – Bà ta đưa cho tôi một cái túi giấy màu nâu, miệng gấp xuống. – Một thứ để làm cho xong việc đi.

Tôi rên lên:

— Ôi, không!

Lissa hỏi:

— Việc gì kia ạ?

Bà ta đáp:

— Ồ, Sam biết rồi.

Tôi nhìn lên cô Sylvie.

Một nụ cười quái đản nở trên đôi môi bà ta.

Lissa giục:

— Mở ra đi, Sam! Em muốn nhìn xem có cái gì ở trong.

Tôi lấp bấp:

— Lát nữa tớ... tớ sẽ mở sau.

Kevin nói:

— Ôi, nào! Tớ không muốn chờ đến lát nữa đâu. Mở ngay đi nào,

Tôi rên rỉ:

— Được rồi. Được rồi.

Tôi đặt cái túi lên bàn.

Mở mép gấp ở miệng túi ra.

Rồi nhòm vào trong.

— A... a... a! – Tôi vút cái túi xuống sàn nhà.

Lissa đảo mắt:

— Rất buồn cười đây!

Kevin nói:

— Ê, thôi đừng có làm bộ làm tịch nữa. Đưa cho tớ xem bên trong có gì đi.

Tôi chưa kịp ngăn lại thì Lissa đã cúi xuống và nhặt cái túi từ dưới sàn lên.

Cô Sylvie bấm ngón tay vào vai tôi:

— Sam, bình tĩnh nào. Hôm nay cháu có vẻ hồi hộp quá đấy. – Rồi bà ta cười với tôi vẻ chọc ghẹo.

Lissa đặt cái túi lên bàn:

— Xem nào... – Nó nói và mở cái túi ra.

Tôi giật cái túi lại:

— Đừng! Đó là một đôi mắt đấy. *Mắt người.*

— Ồ, đừng ngốc nghếch thế. – Cô Sylvie cười khúc khích và giật cái túi trong tay tôi. – Hoàn toàn không phải là mắt thật đâu.

Bà ta thò tay vào túi:

— Thấy chưa? Đá đây mà. Những viên đá màu xanh da trời vào ban đêm rất đẹp.

Kevin hỏi:

— Để làm gì kia ạ?

Cô Sylvie đáp:

— Đó là để cho mẹ của Sam. Hôm qua ta gặp mẹ Sam ở cửa hàng đồ thủ công. Bà ấy nói là đang đi tìm một đôi mắt xanh cho con búp bê đang làm dở...

Lissa cắt lời:

— Mẹ Sam làm được những con búp bê thật tuyệt vời đấy.

— Phải. Người chủ cửa hàng đồ thủ công cũng nói thế. À, ta đã nói với mẹ Sam là không phải tìm nữa. Trong chuyến đi vừa rồi đến Borneo ta đã kiếm được những viên đá màu xanh đẹp nhất. Dùng làm mắt rất hợp. Chúng đây này!

Cô Sylvie đưa cái túi cho tôi.

Tôi run run cầm cái túi từ tay bà ta.

Cô Sylvie hỏi:

— Sam, con có sao không đấy? Sao tay con run thế?

Tôi nói:

— Cháu... cháu cảm thấy không khỏe lắm. Từ cái buổi tối ăn cái bánh pút đình gạo ấy.

Cô Sylvie cúi sát vào tôi.

Cô ghé mặt ngang mặt tôi.

Nhìn sâu vào mắt tôi. Nhìn chăm chăm như muốn tìm một cái gì đó.

Cô thì thào:

— A ha! Đây rồi. Ta biết mà!

Tôi nhảy phắt dậy:

— Cái gì? Cái gì đây rồi?

— Ngồi xuống. – Cô ấn tôi xuống.

Cô đặt tay lên đỉnh đầu tôi và bắt đầu đưa ngón tay thành những vòng tròn. Thoạt tiên là một vòng tròn nhỏ, sau đó to dần.

— Ô ô ô ôm. – Cô ngân nga khe khẽ trong khi ấn những ngón tay vào sọ tôi. – Ô ô ô ôm a. Ô ô ô ôm a. Ô ô ô ôm a.

Lissa hỏi:

— Cô nhìn thấy cái gì kia, cô Sylvie? Cô nhìn thấy cái gì trong mắt Sam?

Cô đáp:

— Quá nhiều âm. Không đủ dương.

Kevin hỏi:

— Đó là cái gì?

— Âm là tất cả những gì có bản chất là tối, lạnh và ướt. Dương là tất cả những gì bản chất là sáng, ấm và khô. Ta học được tất cả những cái đó lúc ở Trung Quốc. Sam hơi bị âm quá. Nó bị mất cân bằng. Tuy nhiên không phải lo lắng gì. Ta nghĩ ta đã điều trị cho nó rồi. Ta đã học được thuật này ở một thầy lang phù thủy người Trung Quốc.

— Thầy lang phù thủy? – Tôi giật ra.

Cô Sylvie vòng trên đầu tôi lần cuối cùng.

— Ôi. – Cô nhìn lên chiếc đồng hồ treo trên tường. – Ôi, ta bị muộn buổi trượt băng rồi.

Tôi nhìn cô Sylvie đi ra cửa.

Tại sao cô ấy không ghé qua nhà tôi và đưa những con mắt búp bê này cho mẹ tôi?

Tại sao cô lại đến trường đưa cho tôi?

Kỳ quặc, tôi nghĩ. Thật sự là kỳ quặc.

Tôi phải nói ngay cho Kevin và Lissa biết về cô Sylvie.

Tôi bắt đầu nói:

— Có chuyện gì đó không ổn xảy ra với tớ. Một cái gì đó rất khủng khiếp.

Kevin và Lissa nhìn tôi, chờ tôi nói tiếp;

Tôi cầm lọ hồ tiêu trên bàn lên và mở nắp, nói tiếp:

— Các cậu sẽ không tin tớ đâu. Nhưng các cậu phải tin.

Kevin và Lissa gật đầu.

Tôi đổ một ít hạt tiêu vào tay.

— Nó bắt đầu từ cái hôm tớ ăn tối ở nhà các cậu.

— Sam, anh làm gì thế? – Lissa nhìn vào lòng bàn tay tôi.

Tôi đưa tay lên miệng.

Tôi liếm hết chỗ hạt tiêu trong tay tôi.

Lissa hét lên:

— Sam! Kinh quá!

Tôi bê cả lọ tiêu lên và bắt đầu dốc hết vào họng.

Kevin ra lệnh:

— Sam! Thôi đi!

Tôi rất muốn dừng lại.

Tôi cố dừng lại.

Nhưng tôi không thể. Dù có cố gắng đến thế nào đi chăng nữa tôi

cũng không thể nào dừng lại được.

Kevin đưa tay sang và giật lọ tiêu khỏi tay tôi. Tiêu đổ tung tóe khắp nơi.

Tôi phải lấy lại cho được lọ tiêu đó.

Kevin giờ cao khỏi tầm với của tôi.

Tôi cúi đầu xuống và liếm chỗ tiêu đó trên bàn.

Lissa hét lên:

— SAM! THÔI ĐI!

Tôi gào lên:

— Tớ muốn thôi, nhưng không thể thôi được! Đó là cái tớ muốn nói cho các cậu biết.

Lissa hỏi:

— Tại sao cậu lại không thể thôi được?

— Tại vì tớ rất thích.

Tại sao mình lại nói như vậy. Mình có định nói như thế đâu? Mình có định thế đâu?

Tiêu làm họng tôi bỏng rát. Tôi uống một ngụm sữa để chiêu đi.

— Tớ cần các cậu giúp! Các cậu là những người duy nhất có thể giúp được tớ.

Kevin nói:

— Chúng tớ sẽ giúp cậu. Nhưng cậu phải nói cho chúng tớ biết có chuyện gì kia chứ.

— Tớ biết tớ hành động có vẻ điên khùng, và đó là vì tớ đang bị...

Lissa nôn nóng hỏi:

— Bị gì?

Kevin lặp lại:

— Bị gì?

— Tớ bị một con chó Đức lông xù chặn dắt.

— Hà?

Tại sao tôi lại nói *như vậy*?

Tôi tuyệt đối không hề muốn nói *như vậy*!

Kevin và Lissa cười.

— Tớ đang bị một con chó Bắc Kinh võ sĩ Lassier chặn dắt.

Ôi, không! Có chuyện gì thế này? Tôi biết tôi muốn nói gì kia mà! Tại sao lại toàn bật ra những lời nhảm nhí như vậy?

Chuông báo hết giờ ăn trưa vang lên.

Kevin và Lissa đứng dậy.

— Sam, chúng mình phải đi thôi.

Hãy nói cho bọn nó biết! Nói cho bọn nó biết chuyện món thức ăn cho chó và những con bọ chết đi.

Tim tôi bắt đầu đập nhanh.

Tôi há miệng.

Tôi cố nói được ra những lời phải nói không?

Tôi cố hết sức tập trung vào những lời muốn nói và hét:

— Rin – Tin – Tin.

Kevin và Lissa cầm sách vở lên.

Tôi hét:

— Những con bò đực tội nghiệp!

Sao tôi lại không thể nói ra những điều muốn nói?

Tôi phải nói cho bọn chúng biết là cô Sylvie đã phù phép tôi bằng những mảnh vỏ màu đen đó ra sao.

Đúng rồi! Tôi thở hên hên.

Chính vì thế mà bà ta đã đến trường.

Bà ta biết là tôi đã đoán được chuyện bà ta đang làm với tôi.

Và bà ta không muốn tôi nói cho Kevin và Lissa biết!

Vì thế bà ta đã đến trường và hát những câu kỳ quặc đó trên cfâu tôi – để làm cho bùa chú mạnh hơn.

Để chắc chắn là tôi sẽ không bao giờ có thể nói cho ai biết về chuyện đó, mãi mãi!

Tôi gào lên, cố kể cho chúng nghe về cô Sylvie:

— Con Doberman chặn con Newfouldland. Con Labrado hít con Lhasa!

Lissa nói:

— Sam. Tại sao cậu lại thế?

— Tớ đang cố nói cho các cậu biết lý do. – Tôi hét lên, nhưng miệng lại chỉ bật ra: – Con Schnauzer bịt tai con Greyhound!

Lissa sốt ruột lắc đầu:

— Thôi đi!

— Con Collie tìm được con...

Lissa giơ tay ra và đấm mạnh vào cánh tay tôi.

Tôi hét lên:

— Ôi! Đau thật đấy!

Lissa xin lỗi:

— Em xin lỗi. Nhưng em phải làm cho anh im đi.

Tôi vừa xoa tay vừa nói:

— Nhưng không cần phải đấm đau đến thế. Em có thể làm gãy xương anh mất.

Hây! Tôi đang nói được.

Kevin nói:

— Được rồi. Thôi đừng đùa nữa, và hãy nói cho chúng tớ biết điều cậu muốn nói đi.

Tôi phản đối:

— Tớ không đùa. Đó là một phần của bùa phép.

Kevin hỏi:

— Bùa phép nào?

— Là bùa mà cô Sylvie của các cậu đã phù phép vào người tớ. – Tôi kêu lên.

Lissa ré lên:

— Sam, anh điên thật rồi.

— Không, anh không điên.

Tôi kể cho Lissa và Kevin nghe về chuyện ăn miếng bột biển. Tôi nhắc cho Kevin nhớ chuyện tôi đã ăn hồ dán và những cú điện giật. Tôi kể cho chúng nghe chuyện đã thèm thức ăn cho chó đến thế nào.

Tôi kể lại chuyện ngày hôm qua tôi đã nói nhanh ra sao, thậm chí chính tôi cũng chẳng hiểu mình đang nói gì nữa.

Tôi kể cho chúng nghe chuyện ăn bột chết.

Rồi tôi kết luận:

— Tất cả những chuyện đó xảy ra sau khi cô Sylvie bỏ những mảnh vỏ đen đen ấy vào món bánh put dính gạo của tớ. Trước đó tớ vẫn bình thường. Hoàn toàn bình thường.

Lissa bịt miệng:

— Bột chết! Anh ăn bột chết à! Kinh quá.

Kevin nói:

— Nhưng chúng tớ cũng ăn bánh put dính gạo. Chẳng có chuyện gì kỳ quặc xảy ra với chúng tớ cả.

Tôi nhắc:

— Không, các cậu không ăn. Tớ là người duy nhất ăn bánh put dính gạo. Sau đó cô Sylvie đã đổ hết cái chỗ vỏ ấy xuống cống. Nhớ

không – thậm chí cô còn không chịu nếm nữa kia. Cô ấy chỉ vút đi. Sau đó tất cả mọi người ăn kem.

Kevin hỏi:

— Nhưng tại sao cô Sylvie lại phù phép lên cậu?

Tôi kêu lên:

— Tại vì cô ấy không thích những đứa khảnh ăn.

Lissa nói:

— Nhưng như vậy thì thật là kỳ quặc.

Tôi hỏi:

— Vậy thì các cậu hãy thử giải thích xem tại sao những chuyện đó lại xảy ra với tớ đi?

— Em không biết, nhưng đó không phải là lỗi của cô Sylvie.

— Đó là lỗi của cô ấy. – Tôi khẳng khẳng, hoàn toàn thất vọng. – Cô Sylvie đã phù phép lên tớ. Các cậu phải tin tớ. – Tôi dấm tay xuống bàn.

Kevin nhìn tay tôi, nói:

— Nhìn kìa, Sam! Cậu bị đứt tay rồi.

Tôi hét lên:

— Tớ không quan tâm đến tay chân làm gì! Tớ đang bị phù phép!

Kevin la lên:

— Sam! Nhìn xuống tay cậu mà xem!

Lissa cũng hét lên:

— Nhìn kìa! – Mắt nó mỗi lúc một trợn trừng lên.

Tôi nhìn xuống tay.

Máu ứa ra từ vết đứt tay và rỏ xuống bàn. Một dòng máu đặc.

Máu màu xanh da trời sáng.

Tôi rú lên:

— Máu màu xanh! Tó có máu màu xanh!

Lissa lấp bắp:

— Có... có thật không?

Tôi hét lên:

— Dĩ nhiên là thật!

Tôi vớ lấy tấm khăn ăn trên bàn và ấn vào tay. Miếng khăn ăn thấm máu và ngay lập tức biến thành màu xanh sáng.

Lissa hỏi:

— Tại... Tại sao lại màu xanh?

Tôi kêu lên:

— Tó không biết tại sao lại là màu xanh! Có cái gì đó đã làm cho nó thành màu xanh – hay là có người nào đó đã làm như vậy!

Tôi nhấc miếng khăn ăn ra khỏi tay, một dòng máu đặc lại trào ra từ vết đứt tay. Tóe cả lên chiếc áo thun màu vàng nhạt của Lissa.

Nó nhảy lùi lại:

— Eo ơi! Lau đi cho em!

Kevin vớ một miếng khăn ăn và cố lau chỗ máu trên áo Lissa.

Tôi hỏi:

— Bây giờ các cậu đã tin tó chưa? Có điều gì đó rất kỳ quặc đang xảy ra. Một điều gì đó thật sự kỳ quặc! Và chuyện đó bắt đầu từ khi tó ăn phải những mảnh vỏ đen đen ấy.

Lissa cãi lại:

— Em không thể tin được đây là lỗi của cô Sylvie. Cô ấy chẳng bao giờ làm hại ai cả.

Kevin gật đầu:

— Nhưng tớ cuộc là cô ấy có thể tìm ra được cậu bị sao. Cô ấy biết tất cả những chuyện bí ẩn đó.

Đúng vậy, tôi nghĩ. Ví dụ như làm thế nào để đầu độc người khác.

Tôi nhìn xuống tay. Máu tươi màu xanh da trời vẫn chảy từ vết đứt tay ra.

Tôi bảo chúng:

— Tớ đi về đây. Tớ phải tìm bố mẹ và kể cho bố mẹ tớ biết chuyện đang xảy ra. Tớ phải nói với bố mẹ tớ trước khi quá muộn.

Tôi quấn một miếng khăn ăn nữa vào tay và chạy một mạch về nhà.

Tôi đứng ngoài cửa gọi:

— Mẹ, mẹ ơi! Ra đây nhanh lên!

Fred chạy ra để đón tôi. Nó đánh hơi cái tay bị băng của tôi và lùi ra.

Tôi gọi:

— Mẹ! Mẹ ơi! Mẹ ở đâu? Con cần mẹ!

Mẹ tôi không có nhà.

Tôi chạy vào bếp để tìm số điện thoại nơi làm việc của bố, nhưng người đàn ông trả lời điện thoại nói là bố ra ngoài đi ăn trưa.

Mình sẽ làm gì bây giờ?

Mình không biết mẹ đi đâu? Hay bao giờ mẹ về. Mình không thể nào chờ bố đi ăn trưa về được. Mình không biết mình có thể sống được bao nhiêu lâu khi bị máu xanh thế này.

Bác sĩ! Đúng rồi – Mình sẽ gọi bác sĩ.

Tôi với cuốn sổ điện thoại của mẹ.

Xem kỹ từng trang.

Nhưng không thể tìm thấy tên một bác sĩ nào, trừ bác sĩ Stone – bác sĩ thú y của con Fred.

Tôi có nên đến gặp bác sĩ thú y không? Có lẽ tôi phải đi, vì chẳng còn cách nào khác.

Tôi chạy ra khỏi nhà và húc ngay vào Kevin và Lissa.

Tôi hỏi:

— Các cậu làm gì ở đây thế này?

Kevin nói:

— Chúng tớ đến để giúp cậu. Cậu đi đâu thế?

Tôi nói:

— Đến nhà bác sĩ Stone.

Lissa hỏi:

— Fred đâu? – Nó nhìn quanh tìm Fred.

— Tớ... tớ không đem Fred đi theo. Tớ đi khám... cho tớ!

Lissa kêu lên:

— Cậu đi gặp bác sĩ thú y ư? Thật là kỳ cục.

Tôi hét lên:

— Tớ chẳng biết làm gì khác nữa. Mẹ không có nhà. Bố đi ra ngoài ăn trưa. Tớ không thể nào tìm được số điện của bác sĩ bình thường nào. Mà máu tớ vẫn xanh! – Tôi giơ tay lên cho chúng xem máu xanh đã khô đi.

Kevin phản đối:

— Không! Cậu sẽ không đi đến bác sĩ thú y! Cậu sẽ đi với chúng tớ.

Tôi kêu lên:

— Tớ sẽ *không* về nhà các cậu đâu.

Lissa nói:

— Sam, có chuyện không hay với anh rồi. Và cô Sylvie sẽ biết phải làm gì.

Tôi gào lên:

— Cô ấy làm như thế là đủ rồi.

Kevin đưa mắt, gợi ý:

— Giả sử chúng mình lên vào phòng cô và tìm trong đám đồ đạc của cô xem có cái gì có thể giải được bùa mảnh vỏ đen đó không thì sao?

Tôi nghĩ một lúc.

Biết đâu như vậy cũng có ích.

Biết đâu chúng tôi có thể tìm ra một cách giải bùa trong phòng cô Sylvie.

Có thể bác sĩ Stone cũng chẳng biết gì về bùa mảnh vỏ đen cả.

Tôi liếc:

— Thôi được. Nhưng tớ không muốn bà ta biết là tớ có mặt ở nhà cậu. Chúng mình phải lên vào nhà.

Kevin và Lissa đồng ý.

Trong khi chúng tôi đi dọc phố Fear, tôi nhận thấy một cây thích vươn cao cách góc phố mấy nhà trong sân nhà Knowltons.

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một cái cây nào cao hơn cây này. Cành của nó cao hơn hẳn tất cả những ngôi nhà quanh đó.

Tôi hỏi:

— Cái cây kia ở đây lâu chưa nhỉ?

Lissa đáp:

— Có lẽ phải một triệu năm rồi.

Tôi nhìn lên cây. Nhìn những cái lá vàng và đỏ đang bay xuống đất:

— Tớ thấy lạ là tại sao tớ lại chưa bao giờ nhìn thấy cái cây này nhỉ?

Kevin:

— Có ai lại để ý đến một cây thích làm gì? Cây nào mà chả giống cây nào.

Lissa nói:

— Sao anh lại có thể không để ý đến cái cây đó nhỉ? Nó cao đến mười mét là ít.

Tôi đứng lại trước cửa nhà Knowltons. Tôi đẩy cổng, đi vào sân trước nhà họ và nhìn xuống đất.

Kevin hỏi:

— Sam, cậu nhìn gì đấy?

Tôi đáp:

— Nhìn lá cây. Trông ngon quá.

Tôi quỳ xuống và bắt đầu nhét lá cây, cả đỏ lẫn vàng vào miệng.

Tôi vơ từng nắm đầy lá cây dưới đất lên. Tôi nhét lá vào đầy mồm. Khô hơn cả cát, nhưng tôi không thể nào dừng lại được.

Kevin hét lên:

— Sam! Đứng dậy!

Lissa gào lên:

— Kevin, phải ngăn anh ấy lại! Phải làm gì đi chứ!

Kevin và Lissa mỗi người nắm một cánh tay tôi, cố lôi tôi ra khỏi

đám lá.

Tôi hét lên:

— Buông tớ ra! Tớ phải ăn những cái lá đó!

Lissa nắm đầu tôi bằng một thế võ karate và lôi giật tôi lại.

Tôi van xin:

— Một cái lá nữa thôi! Cho anh ăn chỉ một cái lá nữa thôi!

Kevin hét lên:

— Lissa, đừng tin cậu ấy. Anh đã nhìn thấy cậu ấy ăn hồ dán. Nếu cậu ấy đã bắt đầu ăn là không thể nào dừng lại được nữa đâu. Nếu để mặc thì cậu ấy có thể ăn hết cả cái phố Fear này mất.

Lissa và Kevin lôi tôi ra hè phố.

Tôi hít vào một hơi và nói:

— Cám ơn các cậu. Bây giờ tớ khá hơn rồi.

Lissa lắc đầu:

— Sam, anh thật sự cần được giúp đỡ. Như vậy thật kinh tởm. Thật sự là kinh tởm.

Tôi nhặt một cái lá giắt giữa hai hàm răng ra, rên lên:

— Tớ biết.

Chúng tôi đi thêm mấy bước nữa ngang qua trước cửa nhà tôi.

Tôi nghĩ về cô Sylvie.

Về nụ cười châm chọc của cô ấy. Về điệu hát khó hiểu của cô ấy nữa.

Tôi quyết định về nhà.

Kevin kéo tôi lại:

— Ôi, không! Chúng mình đang đi về nhà tớ kia mà, nhớ không?

Kevin lôi tôi đi qua nhà tôi. Chúng tôi đi cạnh bãi cỏ trước nhà bà Kowalski, và tôi lại cúi xuống. Đứng ngay vào luống hoa của bà ta.

Lissa kêu lên:

— Sam! Thôi nào! Đừng ăn lá nữa.

Lissa, lần này không phải là lá cây. Lần này là đất. Đất nâu thẫm, màu mỡ và ẩm ướt.

Tôi lao mình xuống đất.

Tôi cúi đầu xuống đất, và lấy lưỡi liếm ăn.

Đất ngon tuyệt.

Tôi nghe thấy tiếng Lissa rên rỉ:

— Ôi, không!

Tôi chẳng để ý.

Tôi vùi đầu trong đất và liếm.

Mắt tôi nhìn thấy mặt cây cúc. Một bông hoa mồm mĩm màu vàng tươi. Tôi bẻ ngoéo cành hoa và nhét vào mồm.

Rồi tôi nhìn thấy một con giun. Một con giun to bóng nhẫy.

Tôi há miệng và nhét ngay con giun vào mồm.

Tôi thả con giun xuống lưỡi. Tôi cảm thấy cái thân trơn trơn của nó trườn qua răng tôi.

Tôi cắn vào con giun.

Hừm! Thật mát. Thật ngon.

Tôi thò tay xuống đất để tìm một con nữa và rồi thấy tất cả tối đen lại.

— Ê, có chuyện gì thế? – Tôi hỏi và vùng vẫy chân tay.

Lissa ra lệnh:

— Im nào, Sam. Em chụp cái áo khoác lên đầu anh đấy thôi mà. Đó là cách duy nhất để ngăn anh lại.

Tôi đưa tay sờ lên đầu và sờ phải cái áo khoác của Lissa. Phải, đúng vậy. Lissa nói thật.

Kevin và Lissa dẫn tôi đi trên hè phố, qua hết dãy nhà này đến dãy nhà khác, chiếc áo khoác của Lissa vẫn chụp trên đầu tôi.

Lissa hỏi:

— Khoác như thế anh có thoải mái không, Sam?

— Không, không thoải mái tí nào. Bỏ cái áo ra đi. Bỏ ngay đi!

Kevin nói:

— Chắc là không được đâu, Sam. Nếu bỏ ra thì chúng tớ sẽ không điều khiển được cậu nữa. Tớ xin lỗi.

Tôi cho là không thể trách chúng nó về việc ấy được.

Tôi nói:

— Cũng được thôi. Dù sao đi chăng nữa thì bị chụp cái áo này lên đầu, tớ không cảm thấy thích ăn đất nữa. Chắc là nếu không nhìn thấy thì tớ không thấy thèm.

Tôi rất sốt ruột muốn đến được nhà Sullivans. Tôi cần uống nước để rửa trôi cái vị khủng khiếp chua chua mùi giun trong miệng.

Nước ép giun.

Khiếp.

Tôi không thể tin được là mình lại cần một con giun.

Mình phải tìm thấy một dấu vết gì đó trong phòng của cô Sylvie – Tôi thăm cầu nguyện – Mình phải tìm thấy!

— Được rồi, Sam!

Lissa giật cái áo khoác khỏi đầu tôi. Tôi chớp mắt trước ánh đèn sáng chói trong hành lang nhà Sullivans.

Tôi nhìn thấy bóng mình trong gương. Tóc tôi vẫn bết bết bết. Đất quệt ngang má, ngang mũi và môi tôi. Thật lười thôi làm sao?

Kevin gọi:

— Có ai ở nhà không ạ?

Tôi bật lên miệng nó:

— Cậu làm gì thế? Tớ đã bảo cậu rồi, tớ không muốn cô Sylvie biết là tớ có mặt ở đây.

Kevin giật tay tôi ra:

— Yên tâm đi. Tớ chỉ muốn biết chắc là cô đi vắng, có thể thôi.

Cô Sylvie không trả lời.

Không ai trả lời.

Kevin ra hiệu cho chúng tôi đi lên cầu thang:

— Chúng mình hãy lên phòng cô Sylvie đi. Phòng cô Sylvie vẫn hệt như tôi còn nhớ.

Chiếc chiếu ngủ vẫn được trải giữa phòng. Cái mặt nạ chữa bệnh cổ xưa bằng gỗ và cái bắt mòng của người Indian vẫn treo trên tường. Những quả cầu pha lê đủ màu vẫn nằm thành hàng trên mặt tủ áo.

Tôi hỏi:

— Chúng mình phải tìm chỗ nào trước? Kevin nói:

— Sách. Có thể chúng ta sẽ tìm thấy ở đó những điều nói về chuyện xảy ra với cậu.

Tôi nhìn quanh phòng:

— Tôi chẳng thấy cuốn sách nào cả.

— Trong này. – Kevin nói và mở cửa buồng nhỏ của cô Sylvie.

Kevin bật đèn trong buồng lên. Từng hàng giá sách xếp trên tường.

Tôi lấy mấy cuốn sách từ một cái giá xuống, đưa cho Kevin một cuốn, một cho Lissa:

— Nào, chúng mình bắt đầu đọc đi. May ra chúng ta có thể tìm thấy bùa mảnh vỏ đen trong này.

Kevin đọc tên cuốn sách “Không cần phải nói thầm – Nói chuyện với người chết ra sao”.

Lissa đọc tên cuốn sách nó cầm: “Cỏ và quả rìeng”.

Cuốn sách tôi cầm tên là “Sự mâu nhiệm của đồ gia vị”.

— A, cá là tôi có thể tìm được điều rắc rối của tôi trong cuốn sách này! – Tôi reo lên.

Tôi hồi hải lật qua các trang. Nhưng tôi chỉ tìm thấy những cách chữa bệnh này hay bệnh khác. Nào là đau lưng âm ỉ, nào là ngạt mũi, nào là ho khan. Chỉ cần kể tên bệnh ra là trong này có đủ cách chữa trị.

Tôi biết không thể nào tìm được thứ mình cần tìm trong cuốn sách này. Cuốn sách dạy cách làm cho người ta cảm thấy dễ chịu hơn chứ không dạy cách làm người ta ốm đi.

Kevin và Lissa tìm trên giá sách, tôi hỏi:

— Các cậu có tìm thấy cuốn nào nói về đầu độc không?

Lissa đáp:

— Chưa thấy.

Tôi khấn khoản:

— Vậy hãy tìm nữa đi.

Tôi đi loanh quanh trong phòng cố tìm kiếm dấu vết gì đó.

Tôi ngược nhìn cái mặt nạ gỗ treo trên tường.

Một cái mặt nạ chữa bệnh của một bộ lạc miền núi cổ xưa.

Tôi nhớ lại những điều Kevin và Lissa đã cho biết về chiếc mặt nạ đó. Chúng nói rằng chiếc mặt nạ dùng để xua đuổi mọi mầm mống bệnh tật ra khỏi cơ thể người ốm.

Nhưng nó sử dụng thế nào? Người ốm đeo nó lên mặt chẳng? Hay một thầy lang phù thủy phải đeo nó lên và ngân nga những câu hát bí ẩn nào đó?

Tôi không biết. Nhưng tôi quyết định thử dùng nó. Biết đâu nó có thể giúp được gì cho tôi.

Tôi thận trọng lấy chiếc mặt nạ trên tường xuống.

Tôi đeo nó lên mặt và chờ đợi.

Tôi có thể nhìn thấy qua hai con mắt khoét thủng. Và thở được qua hai lỗ mũi cũng khoét thủng.

Tôi chẳng cảm thấy gì khác cả.

Vẫn đeo chiếc mặt nạ trên mặt, tôi đi quanh khắp phòng. Tôi đưa tay sờ những sợi lông chim của cái bắt mòng, lên các quả cầu pha lê của cô Sylvie, sờ lên một cái lọ rộng miệng đựng đầy kem xoa mặt đặt trên mặt tủ áo.

Tôi mở nắp lọ ra và thọc ngón tay vào lớp kem trắng tinh. Rồi tôi liếm ngón tay mình.

Hừm. Ngọt quá. Mịn quá.

Tôi vốc một vốc nữa và ăn.

— A... a... a! – Lissa hét lên.

Kevin quay phắt lại và nhìn thấy tôi:

— Lissa, đó là Sam đeo mặt nạ đây mà. Bình tĩnh nào.

Lissa hét lên:

— Không phải chuyện mặt nạ, anh là đồ ngốc! Anh ấy đang ăn kem xoa mặt của cô Sylvie!

Lissa và Kevin chụp ngay một chiếc áo khoác lên đầu tôi, Kevin nói:

— Dẫn cậu ấy ra khỏi đây nếu không cậu ấy ăn hết kem mất.

Hai đứa chúng nó lôi tôi ra khỏi phòng cô Sylvie. Chúng lôi tôi dọc hành lang và đi xuống cầu thang. Xuống đến bếp chúng mới thả tôi ra.

Tôi hất chiếc áo khoác đi.

Kevin nói:

— Bây giờ cô Sylvie sẽ tức điên lên mất. Tức lắm đấy.

Lissa tán thành:

— Đúng thế. Kem ấy hai trăm năm rồi kia đấy. Cô nói là nó có phép để giữ sắc đẹp mãi mãi. Và đó là lọ cuối cùng của cô.

Kevin chữa lại:

— Đó là lọ duy nhất của cô.

Tôi gào lên:

— Sao các cậu lại phải lo lắng về lọ kem xoa mặt của bà ấy kia chứ? Bà cô của các cậu là quỷ dữ. Bà ấy đã phù phép tớ!

Nhưng Lissa không nghe. Nó đang nhìn qua vai tôi nhìn gì đó ngoài cửa sau.

Tôi quay lại và nhìn ra vườn.

Hoa, cây, cỏ và một cái ghế dài bằng gỗ.

Rồi tôi nhìn thấy bà ta. Cô Sylvie.

Lissa nắm lấy tay tôi, khẩn khoản:

— Anh phải nói cho cô Sylvie chuyện đó. Cô có thể giúp anh.

Tôi kêu lên:

— KHÔNG! Không bao giờ.

Lissa và Kevin lôi tôi ra cửa sau – và tôi há hốc miệng.

Cô Sylvie đang ngồi xếp bằng tròn trên đất, mắt nhắm nghiền.

Sáu con rắn đen trườn quanh cổ, quanh tay và quanh chân cô Sylvie.

Tôi hãi hùng nhìn chúng vắn vẹo quanh người cô, những cái lưỡi dài nhọn hoắt thụt ra thụt vào.

Cô Sylvie đứng đưa người và chìm đắm trong một trạng thái xuất thần.

— Ondu... ondu... ondu. – Cô ngân nga.

Cô vẫy tay lên một cái ấm lớn bằng sắt đựng một thứ chất lỏng màu nâu đang sôi sùng sục.

Rồi cô nhấc một cái mặt nạ bằng gỗ dưới đất lên và đeo lên mặt.

Tôi kêu lên:

— Cô ấy là bà lang phù thủy ư?

Lissa lấp bắp:

— Cô... Cô Sylvie... Cô là thầy lang phù thủy ư? – Cô Sylvie chậm rãi bỏ cái mặt nạ ra.

Mắt cô vụt mở to.

Cô nhìn xuống chúng tôi.

— Phải, các cháu, ta là thầy phù thủy.

Sylvie chậm rãi đứng lên – dường như có một lực vô hình nào đó mà chúng tôi không nhìn thấy được đang nâng cô lên. Vừa dịu dàng ngân nga với mấy con rắn, cô vừa xoay tới xoay lui trên gót chân.

Những con rắn trên tay trườn lên người cô.

Cô Sylvie dịu dàng vuốt ve chúng và khe khẽ hát:

— Ordu kan toka.

Những con rắn quanh cổ cô ngồng đầu lên đung đưa. Những cái lưỡi thè ra thụt vào liên tục. Cô Sylvie hôn lên đầu chúng và khẽ ngân nga:

— Odum ruba kantan. Odum ruba kantan haroo.

Lissa lấp bắp:

— Cô... cô nói gì... gì vậy?

Cô Sylvie đặt tay lên môi và thì thầm:

— Suyt. Các cháu làm hỏng câu thần chú mất.

Cô Sylvie thận trọng gỡ những con rắn và đặt chúng vào một cái thùng phía sau lưng. Con rắn trên cổ vẫn cuộn quanh cổ cô ấy.

Cô quay về phía chúng tôi:

— Được rồi, các cháu. Bây giờ các cháu muốn hỏi gì thì hỏi đi.

Kevin hỏi:

— Cô... cô..., nói tiếng gì đấy ạ?

Cô Sylvie mỉm cười và hôn lên đầu con rắn một lần nữa:

— Ngôn ngữ chung của tất cả các thầy phù thủy.

Rồi cô chậm rãi nhích về phía chúng tôi, vuốt ve con rắn và hỏi:

— Sam, cháu có muốn gặp Rabia Wan không? Ta tin là cháu chưa gặp nó bao giờ.

Cô Sylvie bước lại gần tôi. Gần nữa. Cho đến lúc chỉ còn cách tôi vài phân.

Rồi cô cầm lấy con rắn và quăng vào mặt tôi. Nó thè lưỡi ra, suýt nữa chọc cả vào má tôi.

Tôi nhảy lùi lại và gào lên.

Cô Sylvie cười:

— Sam, cháu vẫn còn hồi hộp quá đấy. Có phải hai tay cháu vẫn còn run không? Có lẽ ta phải hát thêm một bài nữa.

Tôi lùi lại:

— Đừng động vào cháu! Đừng đến gần cháu!

Lissa hỏi:

— Có thật cô là một thầy phù thủy không?

— Dĩ nhiên ta không phải là một thầy phù thủy. Lần này cô Sylvie cười to hơn. – Nhưng ta đã sống với một bộ lạc ở Brazil, và ở đó người ta cứ tưởng ta là một thầy phù thủy. Họ rất thích màn biểu diễn rắn duyên dáng của ta. Thật tiếc là Sam lại không thích. Sam, ta xin lỗi nếu đã làm cháu sợ.

Kevin hỏi:

— Đó chỉ là một màn biểu diễn thôi ư? Đó không phải là thật ă?

— Ồ, ai cũng có thể học được. – Cô Sylvie bỏ con rắn đang quấn quanh cổ vào thùng. – Người dạy rắn giỏi nhất ở Ceylon đã dạy ta với sáu con rắn xinh đẹp này. Chúng hoàn toàn không có hại chút nào.

Kevin quay về phía tôi:

— Thấy chưa, Sam! Cô Sylvie *không phải* là một thầy phù thủy. Cô ấy *không hề* phù phép cậu bao giờ cả.

Cô Sylvie kêu lên:

— Sam! Có thật là cháu nghĩ rằng ta đã phù phép cháu không? Tại sao cháu lại có thể tưởng tượng ra một chuyện như vậy được?

Tôi ú ớ:

— Cô... đã phù phép cháu. Cháu biết rõ như vậy! Cô đã yểm vào cháu một lá bùa khủng khiếp bằng những mảnh vỏ cây màu đen đỏ.

— Những mảnh vỏ cây màu đen ư? – Cô Sylvie làm ra vẻ không hề biết tôi đang nói chuyện gì.

— Vâng! Những mảnh vỏ cây màu đen mà cô đã bỏ vào bánh pút đỉnh gạo của cháu! Từ khi cháu ăn phải cái đó đến giờ cháu không thể nào ăn được những thức ăn màu trắng nữa. Mùi vị thức ăn trắng trở nên kinh khủng. Cháu cảm thấy mọi món đều kinh khủng – trừ giun, bọ chết và đất bẩn...

Cô Sylvie cắt lời:

— Sam! Sao ta lại muốn cháu ăn đất bẩn kia chứ?

Tôi hét lên:

— Bởi vì cô bị điên, bởi vì cô không thích những đứa khảnh ăn.

Cô Sylvie lắc đầu:

— Chẳng có nghĩa lý gì cả. Nhưng cũng có thể ta biết cách điều trị chuyện này. Để ta nghĩ xem. Để ta nghĩ xem.

Tôi gào lên:

— Tránh xa tôi ra! Tôi biết bà định làm gì rồi. Bà sẽ đọc những câu thần chú quỷ quái nào đó để cho tôi không thể nói được với ai cả. Để cho tôi không thể kể cho ai biết chuyện bà đã gây ra cho tôi!

Cô Sylvie lắc đầu:

— Sam tội nghiệp. Cháu muốn nói thế nào cũng được. Ta e rằng sẽ chẳng có ai tin lời cháu cả.

Lissa hỏi cô Sylvie:

— Cô có thể giúp được Sam không? Cô có biết bạn ấy bị sao không?

— À, có thể nó bị dị ứng. Ta đã từng thấy dị ứng có thể gây ra những triệu chứng rất kỳ quặc. Hay là cũng có thể nó bị nhiễm một thứ vi rút nào đó. – Cô Sylvie quay về phía tôi. – Sam, cháu thật sự cần phải đến bác sĩ đấy. Cứ để kéo dài như vậy thì không khôn ngoan chút nào. Ai biết được sau đây còn chuyện gì xảy ra nữa?

Tôi chạy khỏi nhà Sullivans. Tôi chạy thật nhanh, nhanh hết sức trước khi cô Sylvie có thể sử dụng một phép quỷ nào nữa.

Trong khi chạy quanh góc phố để về nhà, tôi chạy chậm lại.

Tôi buộc phải chạy chậm lại.

Chân tôi bị làm sao ấy, tự nhiên tê dại cả đi. Tôi đi thêm mấy bước nữa và cảm thấy tay cũng tê tê.

Tôi nhìn xuống tay và há hốc miệng.

Những ngón tay của tôi đang sưng vù lên. Tôi hãi hùng nhìn những ngón tay mình mỗi lúc một to ra.

Bây giờ tôi đi nhanh hơn.

Cái cảm giác tê dại lan dần lên cổ tay và cánh tay.

Tay tôi bắt đầu phồng lên mỗi lúc một to.

Cọ cả vào áo sơ mi.

Tôi nghe thấy một tiếng xoạc nhỏ khi tay áo bị xé rách, xé toạc tôi tả thành từng mảnh.

Tôi kêu lên:

— Cứu tôi với! Có ai không, cứu tôi với! Nó đang lan ra! Cái bùa đang lan ra!

Tôi loạng choạng đi lên cửa nhà.

Quần và giày thể thao cũng bị rách toạc dưới sức nặng của chân tôi.
Đôi chân khổng lồ của tôi.

Tôi gục trước cửa, há miệng để thở:

— Bố ơi! Mẹ ơi! Cứu con với!

Xe của bố lao vào lối xe. Vừa nhìn thấy tôi, bố nhảy ngay ra khỏi xe và chạy đến.

Tôi rên rỉ:

— Bố, con bị làm sao ấy. Chân con... tay con... con sắp nổ tung ra rồi!

Bố xem xét tay và chân tôi, trán nhăn lại vì lo lắng:

— Sam, đừng lo. – Bố đỡ tôi đứng dậy và đưa vào phòng khách. – Mọi chuyện rồi sẽ tốt thôi mà.

Tôi nói:

— Chẳng tốt đâu. Bố không hiểu, con đã làm đủ trò kỳ quặc. Và ăn đủ thứ điên rồ.

— Sam, con nói thế nghĩa là gì? Con đã ăn những gì?

Tôi nói:

— Con ăn bột biển, lá, hồ dán, cả đất bần, cả giun nữa.

Mẹ từ cửa đi vào, há hốc miệng nhìn thân hình sưng phồng của tôi:

— Sam! Có chuyện gì vậy? Sam bị làm sao vậy? – Mẹ hỏi bố.

Tôi kêu lên:

— Con sắp nổ tung ra rồi!

Mẹ lắc đầu:

— Con sắp *làm sao*, Sam?

Tôi cố nói với mẹ là tôi sắp bị nổ tung ra. Nhưng lưỡi tôi cũng đang to lên. Bây giờ nó đã choán đầy cả miệng tôi.

Bố bế tôi ra hành lang và đi vào bếp. Mẹ đi theo sát đằng sau.

Bố nói với mẹ:

— Thằng bé tội nghiệp sợ muốn chết.

Tôi đấm hai cánh tay sung vù vào tường:

— Con bị *làm sao* thế?

Bố đặt tôi ngồi vào một cái ghế trong bếp:

— Ái! – Tôi kêu lên. Vết nứt tay lại mở ngoác ra – Máu xun! Con bị máu xun! (Máu xanh)

Mẹ thở dài:

— Ô, nhìn kìa! Nó bị đứt tay. Nó bị chảy máu nữa kìa!

Bố xem xét bàn tay tôi:

Tôi rú lên:

— Xun! Máu xun!

Bố vỗ đầu tôi:

— Bình tĩnh nào, Sam. Bố có thể chữa cho con ngay mà. Bố biết phải làm gì rồi. Chúng ta hãy đi xuống tầng hầm nào.

Bố biết phải làm gì?

Sao bố lại biết là phải làm gì? Chẳng lẽ bố biết giải bùa ư?

Tôi cố hỏi, nhưng không thể nào nói được tiếng nào nữa. Lưỡi tôi đã thè cả ra khỏi mồm, đỏ lỏm và sưng phồng.

Bố cất tiếng:

— Anh cuộc là nó đã ăn phải một thứ gì lạ...

Đúng rồi! Tôi gật đầu cuống cuồng. Đúng thế! Đúng thế!

Bố nói tiếp:

— Chắc là nó ăn phải một thứ gia vị nào đó. Chắc là hệ thống tiêu hóa bị ngăn mạch. Có lẽ vì thế mà nó thích ăn những thứ không phải thức ăn.

Ngăn mạch! Bố đang nói chuyện gì thế này?

Bố tôi nâng tôi dậy và đặt tôi ngồi lên bàn làm việc:

— Thay mấy con chip mới vào là nó lại tốt như mới ngay đấy mà!

Mấy con chip mới!

Có chuyện gì ấy nhỉ?

Bố lấy hộp đồ nghề từ trong ngăn kéo ra:

— Trong khi làm, anh sẽ điều chỉnh cả hệ thống tiêu hóa của nó lại luôn.

Tôi kinh hoàng nhìn bố chọn lấy một cái tuốc nơ vít lớn trong hộp đồ nghề và đến cạnh tôi.

Bố làm gì tôi thế này?

Mẹ tôi lắc đầu:

— Lẽ ra em phải chú ý nhiều hơn mới phải. Lẽ ra em phải nhận ra ngay khi nó nói với em là nó nói khó khăn.

Bố nói:

—Ồ, đừng tự lên án mình như vậy. Những chuyện trục trặc như vậy vẫn xảy ra luôn ấy mà.

Trục trặc!

Tôi quay lại nhìn mẹ, mắt mở to sợ hãi. *Bố đang nói về cái gì vậy? –* Tôi cố gào lên nhưng không thốt ra được một lời nào.

Mẹ thở dài:

— Nhưng con lo lắng quá.

Bố an ủi:

Rồi nó sẽ lại tốt ngay như mới thôi mà. Nó càng ăn nhiều thứ lạ thì càng làm hỏng nhiều thứ, chức năng đi, chức năng nói, tất cả.

Mẹ nói:

— Chắc là điều đó cũng giải thích cho việc nó bị sưng phồng lên thế kia nữa.

Bố mẹ nói gì thế nhỉ?

Bố nói:

— Ồ, nhất định rồi. Nhưng anh sẽ làm cho nó vài hệ thống để chuyện này không bao giờ xảy ra nữa.

Bố nhích đến gần tôi.

Bố mỉm cười với mẹ, nói:

— Sẽ tốt thôi. Trước khi đến giờ đi ngủ là con búp bê yêu thích của em sẽ trở lại bình thường!

Mấy tuần sau, trong giờ ăn trưa Kevin phàn nàn với tôi.

— Tớ sẽ không đội cái mũ hành hương ngó ngán ấy đâu.

Tôi ngoạm một miếng lớn và nói:

— Cậu phải đội cái mũ đó. Nếu không cậu sẽ xúc phạm đến tình cảm của cô Munson đấy. Hơn nữa, cậu đâu phải kẻ duy nhất trông ngó ngán. Tất cả chúng ta đều phải đội kia mà.

Kevin nhún vai:

— Chắc là vậy.

Lissa ngồi xuống cạnh chúng tôi:

— A, chào các anh! Này, đó là gói khoai tây rán thứ tư rồi đấy! – Nó chỉ vào ba chiếc túi không trên bàn – Nếu anh ăn thêm thì sẽ bị nổ tung ra mất thôi.

Kevin đáp:

— Ồ, anh sẽ không bị nổ tung ra đâu. Anh vớt xăng ụch đi rồi. Hôm nay anh chỉ ăn toàn khoai tây rán thôi.

Lissa mở gói xăng ụch kẹp bơ lạc và mút quả ra rồi cắn một miếng to:

— Sam, anh cảm thấy thế nào? Hình như anh khá hơn nhiều thì phải.

Tôi nói:

— Ừ. Anh cảm thấy khá hơn nhiều. Cô Sylvie nói đúng. Chắc là anh bị nhiễm một loại vi rút nào đó.

Lissa nhòai người lên bàn, hỏi:

— Anh ăn xăng ụch gì thế?

Tôi đáp:

— Thịt băm viên. Với tương cà chua và bánh lúa mạch.

Lissa tròn mắt:

— Anh ăn thịt băm viên? Với tương cà chua và bánh lúa mạch ư?

— Hẳn rồi. – Tôi nói. – Thế thì có gì là ghê gớm nào? Anh có phải là kẻ chỉ biết ăn trưa bằng độc một món bánh xăng uých với bơ thực vật và mứt quả dâu. Anh cũng giống như Kevin – như mọi đứa trẻ bình thường khác thôi mà!

Lời bạt của nhà văn Nguyễn Đông Thức

Một truyện giải trí đúng nghĩa!

Với một đoạn kết hóa giải thật tài tình, cái máy ăn của Stine bỗng mất hẳn chất... kinh dị. Thì ra, chuyện cậu bé Sam Kinny đang từ rất khảnh ăn, chỉ ăn, uống những thức ăn, đồ uống màu trắng, bỗng chuyển qua ăn tạp còn hơn một con heo (ăn cả hồ dán, thức ăn cho chó, bọ chết, lá cây, hoa cúc, đất, giun...) là có lý do của nó. Lý do ấy rất dễ hiểu chứ không phải như cậu nghĩ là do bị bùa chú của cô Sylvie giấu trong món bánh pút đỉnh để rồi từ đó phát sinh hàng lô hàng lốc chuyện khủng khiếp cho cậu: mọi món ăn bình thường vào miệng cậu trở thành chua loét; cậu gây ra điện giật người khác, cậu nói rất nhanh rồi không thể nói ra điều muốn nói; máu của cậu màu xanh chứ không phải màu đỏ...

Thì ra, cậu chỉ là một con búp bê rô bốt, ăn một món lạ khác với lập trình gài sẵn, các con chip điện tử trong người cậu bị rối loạn, hư hỏng, dẫn đến hàng loạt chuyện làm người đọc vừa ngạc nhiên, vừa căng thẳng, buộc phải theo dõi một mạch cho đến hết truyện – một thủ thuật cao cường quen thuộc của Stine trong xây dựng cốt truyện và bố cục. Cái điều bí mật nhất chỉ hiện ra trong mấy trang chót.

Dường như Stine không để lại một thông điệp ngầm nào trong *Cái máy ăn* hoặc nếu có thì cũng chẳng là bao. Một truyện giải trí đúng nghĩa! Chỉ mong với những tác dụng bất ngờ có thể có của mọi cuốn sách, một cậu bé khảnh ăn nào đó (như con trai tôi chẳng hạn) sau khi đọc xong cái máy ăn sẽ nhận ra mình chính là một đứa trẻ không hoàn toàn bình thường! Mọi đứa trẻ bình thường như Kevin, Lissa... trong truyện đều sẵn sàng ăn mọi thứ trên đời, và như vậy, chúng sẽ không dễ gặp bất cứ rủi ro nào khi lâm vào hoàn cảnh buộc phải ăn một món ăn lạ ngoài thực đơn hàng ngày.

Hãy sống dễ chịu hơn đi nào!